

## MỤC LỤC

|                                                                                                                                                      |           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>PHẦN THỨ NHẤT .....</b>                                                                                                                           | <b>4</b>  |
| <b>I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT VÀ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2020-2025 .....</b>                                                       | <b>4</b>  |
| 1. Ban hành Chương trình hành động của Đảng ủy Công ty .....                                                                                         | 4         |
| 2. Quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ .....                                                                                                   | 5         |
| 3. Ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện nhiệm vụ .....                                                          | 5         |
| 4. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát .....                                                                                                        | 5         |
| <b>II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG .....</b>                                                                                   | <b>5</b>  |
| 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIV .....                                                                                       | 5         |
| 2. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức .....                                                                                      | 7         |
| 3. Nâng cao năng lực và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng .....                                                                                  | 8         |
| 4. Công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ .....                                                                                                 | 8         |
| 5. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra giám sát, kỷ luật đảng và phòng chống tham nhũng, lãng phí .....                   | 12        |
| 6. Công tác dân vận, Quy chế dân chủ ở cơ sở và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội .....                                                        | 13        |
| 7. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ..... | 14        |
| <b>III. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ .....</b>                                                                    | <b>15</b> |
| 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội .....                                                                                           | 15        |
| 2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh .....                                                                                    | 17        |
| 3. Xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp .....                                                                                                  | 24        |
| <b>IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG .....</b>                                                                                                                      | <b>24</b> |
| 1. Ưu điểm .....                                                                                                                                     | 24        |
| 2. Tồn tại, hạn chế .....                                                                                                                            | 25        |
| 3. Nguyên nhân .....                                                                                                                                 | 25        |
| <b>V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM .....</b>                                                                                                                  | <b>27</b> |
| <b>PHẦN THỨ HAI .....</b>                                                                                                                            | <b>28</b> |
| <b>Bối cảnh, dự báo tình hình .....</b>                                                                                                              | <b>28</b> |
| Tình hình thế giới, khu vực .....                                                                                                                    | 28        |
| Tình hình trong nước .....                                                                                                                           | 28        |
| Ngành vận tải biển .....                                                                                                                             | 28        |

|                                                                                                    |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| Đánh giá về tình hình chung của Công ty .....                                                      | 29        |
| <b>I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU.....</b>                                                    | <b>30</b> |
| 1. Mục tiêu tổng quát.....                                                                         | 30        |
| 2. Mục tiêu cụ thể.....                                                                            | 30        |
| 3. Chỉ tiêu cụ thể .....                                                                           | 31        |
| <b>III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN.....</b>                                                       | <b>31</b> |
| 1. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện.....                                           | 31        |
| 2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị .....                                                | 33        |
| <b>PHỤ LỤC 01: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020-2025 ĐÃ ĐỀ RA .....</b> | <b>38</b> |
| <b>PHỤ LỤC 02. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2025-2030...</b>                              | <b>40</b> |

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ**  
của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam khóa XIV  
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty khoá XV  
(Nhiệm kỳ 2025-2030)

-----

**Chủ đề Báo cáo chính trị: “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống đoàn kết – sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đẩy mạnh đầu tư, tận dụng tốt các cơ hội, xây dựng Công ty phát triển đột phá, xứng đáng là doanh nghiệp vận tải biển hàng đầu Việt Nam”.**

**Phương châm của Đại hội XV: Đoàn kết – Sáng tạo – Phát triển**

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030 là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, Đại hội diễn ra cùng vào thời điểm Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam chuẩn bị kỷ niệm chào mừng 55 năm ngày truyền thống. Trong suốt chặng đường xây dựng và trưởng thành, dù trải qua nhiều thăng trầm nhưng Công ty đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ; thực hiện thành công Chiến lược phát triển, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 05 năm giai đoạn 2020-2025 cũng như tái cơ cấu toàn diện doanh nghiệp; xây dựng mô hình kinh doanh linh hoạt, lấy khách hàng làm trung tâm để tạo nền tảng vững chắc, phát triển bứt phá trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030 là Đại hội của ý trí **“Đoàn kết đồng lòng – Phát triển đột phá”** sau giai đoạn củng cố thể và lực để phát triển nhanh và bền vững hơn. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá những kết quả đã đạt được, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam lần thứ XIV, cũng như tổng kết lại hành trình 55 năm xây dựng và phát triển; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và đề ra các giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội VII Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và Đại hội XIV của Đảng; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu đại biểu dự Đại hội lần thứ VII của Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

## PHẦN THỨ NHẤT

### TỔNG KẾT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÔNG TY LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025

Bước vào nhiệm kỳ 2020-2025, ngành vận tải biển nói chung và Công ty nói riêng phải đối mặt với nhiều biến động lớn của kinh tế, chính trị, xã hội thế giới và trong nước, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 xuất hiện gây ra nhiều thiệt hại về kinh tế và sức khỏe cho nhân loại, làm nhu cầu vận chuyển sụt giảm nghiêm trọng. Bên cạnh đó, chiến sự giữa Nga và Ukraina xảy ra từ tháng 02/2022 với những biện pháp trừng phạt cứng rắn của Mỹ và Phương Tây đối với Nga cùng một số nước đồng minh đã khiến kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nặng nề. Lạm phát tăng cao ở hầu hết các nước dẫn đến giá cả tất cả các mặt hàng thiết yếu đều tăng, tác động tiêu cực đến xu hướng tiêu dùng và nhu cầu vận chuyển hàng hoá. Thị trường vận tải biển cũng diễn biến hết sức phức tạp và khó lường, có nhiều thời điểm tăng/giảm đột ngột với biên độ dao động rất lớn.

Trước tình hình khó khăn của ngành vận tải biển, Đảng ủy Công ty đã luôn theo dõi và chỉ đạo sát sao với những diễn biến phức tạp mới nảy sinh. Bên cạnh việc nỗ lực để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh chính ổn định, Công ty cũng đã đẩy mạnh các giải pháp để tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công ty tham gia có hiệu quả vào hoạt động kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu để có thể giành được quyền vận chuyển/thuê tàu và tạo nguồn hàng cho đội tàu của Công ty.

Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã đoàn kết, nhất trí cao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, đưa ra nhiều giải pháp, khắc phục khó khăn, tích cực bám sát thị trường, chủ động nắm bắt và tận dụng tốt nhất cơ hội để ký kết hợp đồng vận chuyển có hiệu quả cho đội tàu; nâng cao công tác quản lý kỹ thuật, nhiên liệu, phụ tùng vật tư, bố trí điều động và thay thuyền viên một cách hợp lý. Kết quả, Công ty đã hoàn thành kế hoạch giai đoạn 2020 – 2025, tái cơ cấu nợ thành công với các tất cả các ngân hàng; thực hiện tái cơ cấu tổ chức mạnh mẽ. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong công tác đầu tư nhưng đến cuối nhiệm kỳ đã phát triển được quy mô, năng lực đội tàu, tạo thêm công ăn việc làm và có điều kiện chăm lo ngày càng tốt hơn cho người lao động, góp phần gắn kết và giữ chân người lao động với Công ty.

Trong năm 2023, thực hiện theo Quy định số 60-QĐ/TW ngày 08/3/2022 của Ban Bí thư, Đảng bộ Công ty đã được chuyển giao từ trực thuộc Thành ủy Hải Phòng về trực thuộc Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương theo Quyết định số 1238-QĐ/ĐUK ngày 13/4/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương. Đến thời điểm hiện tại, Đảng bộ Công ty có 28 chi bộ trực thuộc với 236 đảng viên. Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty hiện tại có 15 đồng chí, Ban Thường vụ có 05 đồng chí, Thường trực Đảng ủy gồm 02 đồng chí.

## **I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT VÀ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2020-2025**

### **1. Ban hành Chương trình hành động của Đảng ủy Công ty**

Đảng ủy Công ty đã ban hành Chương trình hành động và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ

2020-2025 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

## **2. Quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ**

Đảng ủy Công ty đã tổ chức nhiều hình thức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên, sĩ quan thuyền viên, người lao động trong Công ty như: Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam lần thứ VI. Các cấp ủy đã xây dựng chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng phù hợp với đặc thù của từng đơn vị nhằm đưa nghị quyết vào cuộc sống. Qua việc học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết đã tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đảng ủy Công ty đã chủ động, kịp thời nắm bắt và giải quyết diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất là trong quá trình tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp; nắm bắt tâm lý cán bộ, đảng viên, sĩ quan thuyền viên đặc biệt là những đơn vị gặp khó khăn, bằng nhiều hình thức như đối thoại trực tiếp, sinh hoạt Đảng, đoàn thể... nhằm giải quyết triệt để, công khai, minh bạch, tránh gây bức xúc, khiếu kiện.

## **3. Ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện nhiệm vụ**

Từ tháng 7/2020 đến nay, Đảng ủy Công ty đã ban hành trên 1.000 văn bản nhằm cụ thể hóa các nội dung của chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Thành ủy Hải Phòng, Đảng ủy Khối DNTW, Đảng ủy Tổng công ty để lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Các nghị quyết, kết luận, chương trình hành động của Đảng ủy Công ty khi ban hành đều gắn với tình hình thực tiễn của đơn vị, đồng thời giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

## **4. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy, UBKT Đảng ủy Công ty đã thực hiện kiểm tra 21 tổ chức đảng, 10 đảng viên và giám sát 02 tổ chức đảng, 06 đảng viên là người đứng đầu cấp ủy về: (1) Tổ chức phổ biến, quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hải Phòng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối DNTW, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025; (2) Thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy Hải Phòng, Đảng ủy Khối DNTW và Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; (3) kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD; chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và tài chính Đảng...

# **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG**

## **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIV**

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam cũng như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy Công ty đã tổ chức rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội hàng năm; tổ chức Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty

nhằm rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ.

*- Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng bộ vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nâng cao chất lượng các chi bộ, chất lượng đảng viên. Phấn đấu giữ vững danh hiệu “Đảng bộ trong sạch vững mạnh” qua các kỳ xét phân loại hàng năm của cấp ủy cấp trên.*

Trong các năm từ 2020 - 2022, do Đảng bộ Công ty chưa đảm bảo về chỉ tiêu số lượng phát triển Đảng nên mặc dù tất cả các chỉ tiêu khác đều hoàn thành xuất sắc nhưng vẫn chỉ được xếp loại “Hoàn thành Tốt nhiệm vụ”. Năm 2023, 2024, bên cạnh kết quả sản xuất kinh doanh cao, Đảng bộ Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu phát triển Đảng do Đảng ủy cấp trên giao nên Đảng bộ Công ty được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

*- Phấn đấu để có trên 90% các chi bộ trở lên đạt danh hiệu hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. Phấn đấu để có trên 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên*

Đảng bộ Công ty hàng năm đều có 100% các chi bộ trực thuộc Đảng bộ đạt mức hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên và trên 95% đảng viên được xếp loại hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

*- Tiếp tục làm tốt công tác giác ngộ, bồi dưỡng quần chúng, đẩy mạnh phong trào quần chúng phấn đấu trở thành đảng viên ở các đơn vị, nhất là trong thanh niên, phấn đấu phát triển mỗi năm 15 đảng viên mới đảm bảo chất lượng.*

Với tình hình thực tế tại Công ty do quy mô đội tàu bị thu hẹp, số lượng tàu Công ty sở hữu giảm từ 13 tàu đến cuối năm 2024 xuống chỉ còn 9 tàu, khó khăn trong công tác mở rộng sang các lĩnh vực kinh doanh mới nên chỉ tiêu kết nạp 15 đảng viên mới/năm là chỉ tiêu rất khó thực hiện. Từ năm 2020 đến năm 2022, Đảng bộ Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kết nạp hàng năm (chỉ kết nạp được 17 đảng viên). Tuy nhiên, năm 2023, 2024 Đảng ủy Công ty đã tích cực khắc phục những hạn chế và đã hoàn thành chỉ tiêu phát triển Đảng do Đảng ủy Tổng công ty giao.

*- Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng an ninh và chính sách xã hội*

Công ty luôn quan tâm và làm tốt nhiệm vụ quốc phòng an ninh và chính sách xã hội. Luôn đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn trên địa bàn Công ty; giải quyết kịp thời, triệt để, có hiệu quả những vấn đề phát sinh phức tạp, giữ vững ổn định tình hình chính trị, tạo môi trường thuận lợi để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh. Hàng năm, Công ty luôn triển khai thực hiện tốt các kế hoạch công tác quân sự địa phương và kế hoạch công tác của Hải đoàn tự vệ Công ty; thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, công tác dự bị động viên và huấn luyện tự vệ.

*- Xây dựng các tổ chức Công đoàn và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Công ty phát huy vai trò của tổ chức mình, tạo thành sức mạnh tổng hợp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh và đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc.*

Đảng ủy Công ty luôn quan tâm chỉ đạo xây dựng, tạo điều kiện để tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty thực sự phát huy được vai trò của mình trong doanh nghiệp. Trong cả nhiệm kỳ, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty đều

được nhận bằng khen của Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam cũng như của Thành đoàn Hải Phòng, Đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Đoàn khối Doanh nghiệp Trung ương, Đoàn Chính phủ và Trung ương Đoàn.

*(Chi tiết trong Phụ lục 01 kèm theo)*

## **2. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức**

Ban Chấp hành Đảng bộ luôn coi trọng công tác chính trị, tư tưởng; nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức việc học tập, quán triệt, xây dựng chương trình hành động, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV, Đại hội Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam lần thứ VI, Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và các nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa XIII và các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và người lao động. Nội dung đã bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm; nắm và giải quyết các vấn đề bức xúc ngay từ cơ sở; cung cấp thông tin có định hướng, phát huy hiệu quả các loại hình của công tác tuyên truyền; đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW về *“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”*, từ đó nhận thức của cán bộ, đảng viên và người lao động được nâng lên, tạo được sự phấn khởi, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo và sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Đảng ủy Công ty đã chủ động, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất là trong quá trình tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, đặc biệt là những đơn vị gặp khó khăn, bằng nhiều hình thức như đối thoại trực tiếp, sinh hoạt Đảng, đoàn thể... nhằm giải quyết triệt để, công khai, minh bạch, tránh gây bức xúc, khiếu kiện.

Theo kế hoạch đã đề ra, Đảng ủy Công ty đã chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền thông qua sinh hoạt chi bộ, các hoạt động tập thể và hệ thống panô, áp phích, website... Để định hướng cho công tác tuyên truyền giáo dục, Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty đã chỉ đạo chuyên môn thành lập fanpage chính thức của Công ty trên nền tảng mạng xã hội Facebook. Bên cạnh website, fanpage chính thức của Công ty đã tạo thêm một kênh thông tin chính thống, giúp người dùng nắm bắt được thông tin một cách kịp thời, chính xác về các hoạt động sản xuất kinh doanh, văn hóa tinh thần của Công ty, góp phần phản bác các ý kiến không chính xác về Công ty.

- Đảng ủy Công ty tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng, quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ đảng viên trong giai đoạn mới; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Đảng ủy Công ty đã ban hành văn bản hướng dẫn tuyên truyền Kết quả Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thực hiện tốt quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng, tự giác tu dưỡng, rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa”. Thông qua các kỳ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ hằng tháng, kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm, Đảng ủy Công ty đã triển khai sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị chủ đề về “tự soi, tự sửa” để thảo luận, kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là người đứng đầu phải gương mẫu, tự giác làm trước; nghiêm túc tự phê bình, kiểm điểm, tự soi lại mình, đơn vị mình, phát huy những điểm tốt, còn những khiếm khuyết thì tự điều chỉnh, tự sửa mình, nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên.

### **3. Nâng cao năng lực và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng**

#### ***3.1. Đẩy mạnh đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng***

Phương thức lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy được đổi mới toàn diện, thể hiện qua chất lượng ban hành nghị quyết, kế hoạch và tổ chức thực hiện. Các hội nghị, cuộc họp giao ban được tổ chức định kỳ để chỉ đạo kịp thời nhiệm vụ thường xuyên và phát sinh. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng tiếp tục được nâng cao, cùng với việc phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, nhất là người đứng đầu.

#### ***3.2. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cấp ủy***

Ngay đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy Công ty và các chi bộ trực thuộc đã ban hành Quy chế làm việc của cấp ủy; chương trình công tác toàn khóa, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng ủy viên. Quy chế làm việc của cấp ủy theo hướng quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy, cấp ủy viên. Quy chế thường xuyên được rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và sự chỉ đạo của cấp trên.

Chất lượng hội họp của cấp ủy được nâng cao, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, chu đáo, hội nghị thảo luận dân chủ, cởi mở theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Qua đó, đã phát huy được trí tuệ tập thể, tiếp thu được nhiều ý kiến của các đồng chí dự họp, mang lại hiệu quả thiết thực. Đồng thời, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; bảo đảm chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

#### ***3.3. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy/ Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty***

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy Công ty đã ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty; Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy - Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Tổng công ty và một số quy chế, quy định khác. Căn cứ các quy chế, quy định đã ban hành, Đảng ủy Công ty luôn thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định đã đề ra trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

### **4. Công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ**

#### ***4.1 Xây dựng Đảng về tổ chức***

- Ngay sau Đại hội, Đảng ủy Công ty đã ban hành: Quyết định số 01-QĐ/ĐU ngày 25/8/2020 về việc “Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban

*Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam, khóa XIV (nhiệm kỳ 2020-2025)”; Quyết định số 02-QĐ/ĐU ngày 25/8/2020 về việc “phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam, khóa XIV (nhiệm kỳ 2020-2025)”; Quyết định số 03-QĐ/ĐU ngày 25/8/2020 về việc “Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam, khóa XIV (nhiệm kỳ 2020-2025)”; Quyết định số 04-QĐ/ĐU ngày 25/8/2020 về việc “Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam”; Quyết định số 05-QĐ/ĐU ngày 31/8/2020 về việc “phân công nhiệm vụ các đồng chí phụ trách các mặt công tác tuyên giáo, dân vận... của Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam”; Quyết định số 06-QĐ/ĐU về việc “phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam”.*

- Sau khi Trung ương ban hành Quy định 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư *“Quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp Nhà nước”* (thay thế Quy định 287-QĐ/TW) và sau khi chuyển từ trực thuộc Thành ủy Hải Phòng sang trực thuộc Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Đảng ủy Công ty đã ban hành *“Quy chế làm việc (sửa đổi) của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam, khóa XIV (nhiệm kỳ 2020-2025)”*.

- Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức Đảng luôn kịp thời, phù hợp với mô hình tổ chức và công tác tái cơ cấu tổ chức của Công ty. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, số chi bộ trong Đảng bộ giảm từ 33 chi bộ (năm 2020) xuống 28 chi bộ (năm 2024).

- Đảng ủy Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc chú trọng đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ nhằm tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TW, Kết luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư *“Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới”*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương *“hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”*, Kết luận số 202-KL/ĐUK, ngày 02/11/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về *“tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”* và Hướng dẫn số 20-HD/ĐUK, ngày 21/01/2019 của Đảng ủy Khối *“hướng dẫn đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ”*. Đề cao ý thức tự giác của đảng viên; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, sự chủ động, tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy, đảng viên.

- Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được triển khai toàn diện, hiệu quả được nâng lên góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng. Hằng năm, Đảng ủy Công ty đã thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cuối mỗi năm và báo cáo Đảng ủy cấp trên đúng thời hạn quy định. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay kết quả đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm không có tổ chức đảng nào không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đảng ủy Công ty đã nghiêm túc thực hiện công tác quản lý đảng viên, thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, mối quan hệ với quần chúng và giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị, đặc biệt đối với đảng viên là sỹ quan thuyền viên thường xuyên đi công

tác xa nhà dài ngày; Quản lý chặt chẽ đảng viên khi ra nước ngoài theo Quy định số 86-QĐ/TW ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư “*về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài*”; Quy định số 10-QĐ/ĐUK ngày 18/12/2023 về trách nhiệm của cấp ủy các cấp, nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ra nước ngoài.

#### **4.2 Xây dựng Đảng về cán bộ**

Đảng ủy Công ty luôn bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Đảng ủy Tổng công ty về công tác cán bộ; ban hành các nghị quyết, quyết định cán bộ theo phân cấp đảm bảo đáp ứng nhu cầu cán bộ lãnh đạo quản lý của Công ty và các đơn vị thành viên. Thống nhất nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ được thể hiện tại Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban thường vụ Đảng ủy Công ty. Đồng chí Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc Công ty trực tiếp phụ trách công tác cán bộ, điều đó cho phép phát huy được nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được trí tuệ tập thể và tính thống nhất trong toàn Đảng bộ, đồng thời đã phát huy được vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Trong thời gian qua Đảng bộ đã thực sự coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các cấp nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ cho trước mắt và lâu dài của Doanh nghiệp, tránh sự hụt hẫng về cán bộ.

Tổ chức việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ được thực hiện hàng năm, 100% cán bộ được phê duyệt quy hoạch vào cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025-2030 đều đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Quy trình giới thiệu, phê duyệt được thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy trình theo quy định.

Từ năm 2020 đến nay, Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty đã phê duyệt rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý cho 92 lượt cán bộ (25 lượt cán bộ đưa ra quy hoạch do đã đảm nhận chức danh hoặc quá tuổi, chuyển công tác; bổ sung quy hoạch 67 lượt cán bộ). Đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ có 19 đồng chí; đến nay còn 15 đồng chí do chuyển công tác và nghỉ hưu theo chế độ. Cơ cấu Ban Thường vụ Đảng ủy thay đổi từ 01 Bí thư, 02 Phó Bí thư, 02 Ủy viên thành 01 Bí thư, 01 Phó Bí thư và 03 Ủy viên từ tháng 10/2024 sau khi kiện toàn 01 Phó Bí thư và bổ sung mới 02 Ủy viên BTV thay thế cho 02 đồng chí đã nghỉ.

Từ T7/2020 – nay: Đảng ủy Công ty đã cho ý kiến với 17 trường hợp bổ nhiệm cán bộ và 15 trường hợp bổ nhiệm lại. Việc luân chuyển, điều động, đề bạt, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử đều được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai và có tín nhiệm cao.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy cũng đã làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng cho 99 lượt đảng viên nghỉ hưu theo chế độ hoặc chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty, chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú hoặc đơn vị công tác mới; giới thiệu sinh hoạt nội bộ cho 132 lượt đảng viên luân chuyển giữa các chi bộ phòng ban hoặc chi bộ tàu trong Đảng bộ; tiếp nhận 02 đảng viên chính thức từ nơi khác chuyển về công tác và sinh hoạt tại Đảng bộ Công ty; làm thủ tục xóa tên 03 đảng viên tự ý bỏ sinh hoạt đảng (vi phạm Điều 8 Điều lệ Đảng). Quá trình giới thiệu chuyển sinh hoạt Đảng và tiếp nhận đảng viên đến đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục quy định.

Thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy và cán bộ làm công tác Đảng. Thường xuyên cử cán bộ trong quy hoạch học các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị. Từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy Công ty đã cử 48 quần chúng ưu tú đi học cảm tình đảng, 29 đảng viên dự bị đi học lớp Đảng viên mới; 02 đồng chí đi học Cao cấp lý luận chính trị; 06 đồng chí đi học Trung cấp lý luận chính trị; 02 đồng chí đi học các lớp bồi dưỡng nhiệm vụ, chuyên môn Văn phòng cấp ủy, Tổ chức, Kiểm tra, Dân vận.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện tốt, Đảng ủy Công ty đã chủ động phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương trong việc xác minh, thẩm định về lịch sử chính trị phục vụ việc bổ nhiệm cán bộ, nhân sự cấp ủy và quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng. Thường xuyên theo dõi, đánh giá diễn biến tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên và có biện pháp chủ động phòng ngừa; kịp thời phát hiện, giải quyết đúng quy định đối với cán bộ, đảng viên có vấn đề cần xem xét về tiêu chuẩn chính trị; chú trọng công tác nắm bắt tình hình tư tưởng chính trị hiện nay, nhất là đối với cán bộ, đảng viên đang công tác tại các cơ quan, bộ phận trọng yếu của doanh nghiệp. Từ đầu nhiệm kỳ cho đến nay, Đảng ủy Công ty đã ban hành Công văn 119-CV/ĐU ngày 03/11/2023 thực hiện đúng yêu cầu, quy định của Quy định 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 về “*một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*” và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương “*về Hướng dẫn thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng và Kết luận tiêu chuẩn chính trị nội bộ cho 109 lượt cán bộ đủ tiêu chuẩn.*”

#### ***4.3 Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII***

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) được Đảng ủy Công ty và các cấp ủy Đảng trực thuộc triển khai với tinh thần nghiêm túc, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của Công ty, đơn vị. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình gắn với triển khai thực hiện Kết luận 01-KL/TW đã bám sát các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ mà Trung ương đã chỉ ra trên tinh thần xây dựng; đồng thời làm rõ vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, nêu gương thực hiện Chỉ thị và nghị quyết của Đảng. Qua kiểm điểm đã cơ bản giúp cảnh báo, chỉ rõ hạn chế, từng cán bộ, đảng viên chủ động rà soát, khẩn trương khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đảng ủy Công ty đã ban hành Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 25/3/2022 về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Việc thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) đã góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đoàn kết nội bộ được tăng cường, toàn Đảng bộ không có vấn đề nổi cộm, phát sinh. Tình hình tư

tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động luôn ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng

### **5. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra giám sát, kỷ luật đảng và phòng chống tham nhũng, lãng phí**

Thông qua việc học tập, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là việc quán triệt Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương *“Quy định thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra giám sát kỷ luật đảng”* đã nâng cao nhận thức của cấp ủy và cán bộ đảng viên về vị trí, ý nghĩa công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Tiếp tục khẳng định: kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng là những chức năng lãnh đạo của Đảng, là bộ phận cấu thành quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là trách nhiệm của toàn Đảng, của các tổ chức đảng và đảng viên, là công cụ hữu hiệu ngăn ngừa sai phạm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ.

Ngay sau Đại hội, Đảng ủy công ty đã ban hành Quyết định số 03-QĐ/ĐU, ngày 25/8/2020 về *“Ban hành Quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy, nhiệm kỳ 2020-2025”*. Hàng năm, Đảng ủy Công ty, UBKTĐU đều xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong năm. Đặc biệt là việc kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ chính trị, Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, khóa XIII) về xây dựng Đảng, việc thực hiện Kết luận 01-KL/TW về *“tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

Về kết quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong nhiệm kỳ cụ thể như sau: tính từ tháng 7/2020-12/2024 cụ thể như sau:

Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra đã kiểm tra 22 chi bộ và 38 đảng viên (trong đó 07 đảng viên là Ủy viên Ban Chấp hành), giám sát 05 Chi bộ và 06 đảng viên là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty.

Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã kiểm tra 01 đảng viên có dấu hiệu vi phạm và thi hành kỷ luật 01 đảng viên với hình thức cảnh cáo và thông báo toàn Công ty.

Các chi bộ tự kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành tại chi bộ và báo cáo về UBKT theo yêu cầu có hơn 200 lượt đảng viên/tổng số 30 chi bộ trong nhiệm kỳ 2020-2025.

Công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng ủy Công ty đã có những chuyển biến tích cực, có tác dụng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, góp phần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng trong toàn Đảng bộ.

*Việc giải quyết tố cáo đối với đảng viên, tổ chức đảng:* Trong nhiệm kỳ, Ủy ban kiểm tra Đảng không nhận được đơn thư tố cáo, kiến nghị, khiếu nại về kỷ luật

Đảng hay gây mất đoàn kết nội bộ, vi phạm quy chế dân chủ, thoả ước lao động đối với đảng viên và các chi bộ do Đảng bộ quản lý.

*Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:* Đảng ủy Công ty xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ quan trọng nên đã ban hành: Quyết định số 46-QĐ/ĐU ngày 19/8/2021 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng của Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam; Quyết định số 47-QĐ/ĐU ngày 19/8/2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng của Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam. Đồng thời, hàng năm đều chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp thực hành việc tiết kiệm chống lãng phí, đề ra các biện pháp thiết thực nhằm tiết kiệm chi phí mua nguyên vật liệu, chi phí quản lý vận hành tàu; tổ chức các phong trào thi đua sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguyên nhiên vật liệu, không để thất thoát trên các đội tàu; tăng cường cải tiến, áp dụng khoa học công nghệ và sử dụng trang thiết bị ở chế độ phù hợp để tiết kiệm chi phí nhiên liệu từ đó giảm phí vận chuyển.

Thực hiện tốt việc công khai minh bạch các công việc theo quy định của Đảng và Nhà nước. Việc kê khai tài sản của cán bộ đảng viên các cấp hàng năm theo đúng quy định. Trong các năm vừa qua không phát hiện tham nhũng, lãng phí xảy ra tại Công ty.

Thường xuyên rà soát toàn bộ hệ thống quản lý, xác định các mục tiêu chủ yếu trong quản lý, các bộ phận quản lý mang tính nhạy cảm, dễ nảy sinh tiêu cực, tham nhũng để xây dựng và ban hành mới các nội quy, quy chế nội bộ đảm bảo công khai, minh bạch, vận hành tốt bộ máy quản lý của Công ty. Trong quá trình xây dựng các nội quy, quy chế, Đảng ủy và Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo các chi bộ, các phòng quản lý lấy ý kiến tham gia của đảng viên, người lao động, vì vậy các nội quy, quy chế sau khi ban hành đều phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty để phát huy hiệu quả thiết thực. Việc ban hành các quy chế, quy định nội bộ trong thời gian qua góp phần phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực giúp Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được chú trọng nên nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, sĩ quan thuyền viên về chấp hành pháp luật Phòng, chống tham nhũng có chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý.

## **6. Công tác dân vận, Quy chế dân chủ ở cơ sở và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội**

- Trên cơ sở thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường hơn nữa công tác nắm bắt tình hình, tâm trạng, tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên và người lao động để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, đối thoại, hòa giải giữa các cấp ủy, lãnh đạo Công ty và đội ngũ cán bộ, người lao động không để xảy ra những bức xúc, vụ việc phức tạp, điểm nóng...

- Đảng ủy Công ty thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, phát huy vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị Công ty; đổi mới phương thức hoạt động, kiện toàn bộ máy theo đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với quá trình sắp xếp,

tái cơ cấu doanh nghiệp. Các đoàn thể đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Công ty và chức năng nhiệm vụ của tổ chức để xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác hàng năm; xây dựng được những điển hình tiên tiến, những mô hình “dân vận khéo” ở các chi bộ, các phòng và trong toàn bộ cán bộ, đảng viên, người lao động của Công ty; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; động viên đoàn viên gương mẫu chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nội quy đơn vị; tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

- Chú trọng triển khai lãnh đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở. Chỉ đạo việc thực hiện các quy định, quy chế, nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy chế đối thoại, việc công khai, dân chủ, thực hành tiết kiệm chống tham ô, lãng phí. Do vậy đã phát huy được trí tuệ tập thể và mỗi cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, tạo sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ, xây dựng môi trường làm việc văn minh, thân thiện.

## **7. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ Công ty: Căn cứ Kế hoạch học tập chuyên đề toàn khóa, hàng năm, Đảng ủy Công ty đều ban hành Kế hoạch về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” với các chủ đề khác nhau. Kết quả, các chi bộ trực thuộc đều ban hành Kế hoạch thực hiện của đơn vị và nghiêm túc triển khai thực hiện.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được Đảng ủy Công ty triển khai sâu rộng, có kế hoạch với chủ đề cụ thể cho từng năm nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng. Các tổ chức trong hệ thống chính trị đã đưa việc học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt của tổ chức Đảng, Chuyên môn, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, bổ sung vào tiêu chuẩn bình xét thi đua cuối năm, phân loại đảng viên, đoàn viên. Cấp ủy, các đồng chí bí thư cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị, lãnh đạo các đoàn thể chính trị đã thực hiện nghiêm túc Quy định 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “*trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương*”, Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về “*chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*” và gương mẫu, đi đầu, nêu gương trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thông qua các đợt học tập, cán bộ đảng viên trong toàn Đảng bộ hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của Bác về công tác xây dựng Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao đạo đức cách mạng; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, chính trị, phẩm chất, đạo đức lối sống, đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW trong những năm qua cũng có tác động, ảnh hưởng tích cực đến công tác xây dựng lực lượng chính trị và xây dựng đội ngũ, nâng cao năng lực cán bộ. Các mặt công tác về tổ chức cán bộ, bảo vệ nội bộ được Đảng ủy và Lãnh đạo Công ty quan tâm sâu sát và lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả tốt. Năm 2021, Đảng bộ Công ty đã có 02 cá nhân và 01 tập thể (đồng chí Đặng Hồng Trường, đồng chí Vũ Trường Thọ, tập thể chi bộ Kế hoạch Tổng hợp) đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND TP cho các cá nhân và tập thể đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021 (theo Quyết định số 2956/QĐ-UBND ngày 14/10/2021).

### **III. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

#### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội**

Ngay sau Đại hội, Đảng ủy Công ty đã triển khai Nghị quyết tới các Chi bộ, các đảng viên; tích cực phối hợp chỉ đạo cùng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng chuyên môn phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội. Kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

*- Phân đầu đến cuối nhiệm kỳ tỷ lệ tổng số tấn trọng tải thuê ngoài vào để khai thác chiếm trên 25% tổng trọng tải đội tàu của Công ty*

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số tấn trọng tải thuê ngoài là 127.235 DWT. Ngoài ra Công ty còn thường xuyên thuê tàu theo hình thức voyage relet bình quân khoảng 30.000 DWT nên tổng số tấn trọng tải thuê ngoài chiếm bình quân khoảng 30% tổng trọng tải đội tàu. Hiện Công ty vẫn đang đàm phán đồng thời với nhiều đối tác để có thêm cơ hội thuê thêm không chỉ tàu dầu, tàu hoá chất mà cả tàu hàng rời chuyên dụng, tàu container.

*- Phân đầu sản lượng và doanh thu đến cuối nhiệm kỳ không thấp hơn 10% so với đầu nhiệm kỳ phân đầu thời gian tới sẽ thuê thành công 01 – 02 tàu dầu; phát triển tàu container theo hình thức thuê định hạn.*

Hiện nay, Công ty đang thuê bareboat 01 tàu dầu sản phẩm MR, 02 tàu hóa chất trọng tải cỡ 13.500 DWT/tàu. Trong nhiệm kỳ có thuê định hạn 01 tàu container, 01 tàu hàng khô (đã trả lại cho chủ tàu) và một số tàu hàng khô theo hình thức voyage relet. Dự kiến từ nay đến hết năm 2025 sẽ thuê thêm tối thiểu 4 tàu với tổng trọng tải trên 130.000 DWT.

Tổng sản lượng năm 2024 là 6,45 triệu tấn, thấp hơn 3,29% so với năm 2020 – chủ yếu do quy mô đội tàu giảm, nhưng doanh thu năm 2024 là 6.050 tỷ đồng (trong đó có 3.399 tỷ đồng doanh thu hoạt động thương mại), bằng 444,19% so với năm 2020 (đầu nhiệm kỳ Công ty sở hữu 13 tàu gồm 09 tàu hiện có và các tàu đã bán là Vega Star, Neptune Star, Đại Nam và Đại Minh).

*- Tin học hóa các bước công việc trong Công ty cần phải được đẩy mạnh hơn nữa để góp phần quan trọng cho tăng năng suất – chất lượng – hiệu quả, nâng tầm công tác quản lý của Công ty.*

Công ty đã tích cực áp dụng các giải pháp để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp như: chuyển đổi số, kết hợp áp dụng và tự phát triển nhiều phần mềm

để quản lý công việc, nâng cao năng suất và hiệu quả lao động, tiến tới hoàn thiện ERP, đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, học tập và nghiên cứu áp dụng các công cụ Kaizen. Ứng dụng Văn phòng điện tử (Base) được hoàn thiện và đưa vào sử dụng.

Trong nhiệm kỳ Công ty đã xây dựng các phần mềm cùng các Module đồng bộ dữ liệu thuyền viên lên phần mềm quản lý thuyền viên chung của Tổng công ty; Đồng bộ dữ liệu phần mềm VOSCONT lên phần mềm TCKT (FAST), phần mềm VOSCOVTU sang phần mềm TCKT (FAST); Module kết nối Phần mềm “Kiểm soát chuỗi mua sắm và chi phí” với phần mềm kế toán FAST; Module cổng đồng bộ EDO sang cho cảng Hải Phòng và cảng Tân Thuận; Bổ sung tính năng tìm kiếm, thống kê, tổng hợp các khiếu nại, công nợ, hồ sơ tồn đọng cho phần mềm khối khai thác (tàu hàng khô và tàu dầu); Module kết nối Phần mềm “Khối Khai thác tàu” với phần mềm kế toán FAST. Đưa ra các giải pháp để tạo form template thuyền viên tự động phù hợp với yêu cầu của chủ tàu.

Triển khai phần mềm “Kiểm soát chuỗi mua sắm và chi phí” cho các công ty thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và đối tác bên ngoài; Triển khai E-learning cho khối văn phòng và tàu.

*- Tiếp tục có các chính sách phù hợp để tuyển dụng, huấn luyện, bồi dưỡng đội ngũ sỹ quan thuyền viên đảm bảo chất lượng thuyền bộ, phục vụ cho đội tàu của Công ty và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu thuyền viên. Có chính sách phù hợp để thu hút người lao động có trình độ cao làm việc tại Công ty cả khối văn phòng và thuyền viên.*

Công ty luôn chú trọng quan tâm tới người lao động và đã triển khai nhiều giải pháp liên quan đến chế độ, quyền lợi Người lao động trong khả năng của Công ty để có thu nhập cho người lao động phù hợp với mặt bằng chung của thị trường vận tải biển để giữ chân người lao động, đặc biệt là khối thuyền viên. Đã ban hành Quy chế và áp dụng trả lương 3Ps cho khối văn phòng từ năm 2022.

Đã thực hiện nghiêm túc các quy trình tuyển dụng, huấn luyện và điều động thuyền viên. Tăng cường đào tạo, cập nhật chuyên môn cho các thuyền viên mới được tuyển dụng. Từ tháng 9/2022, Công ty đã triển khai công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên trên tàu thông qua hình thức trực tuyến để kịp thời nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho sỹ quan thuyền viên.

Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, huấn luyện cho cán bộ nhân viên văn phòng bằng nhiều hình thức. Đã cử nhiều cán bộ, công nhân viên tham gia các khóa đào tạo gồm cả trực tuyến và trực tiếp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và các đơn vị đào tạo khác.

Để tăng cường phát triển dịch vụ cung ứng thuyền viên, Công ty đã thành lập Công ty TNHH MTV Cung ứng Nhân lực VOSCO (VCSC) do VOSCO nắm giữ 100% vốn điều lệ vào tháng 7/2021 và hoạt động xuất khẩu thuyền viên có sự tăng trưởng, phát triển khá tốt. Tuy nhiên, theo Quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng khi yêu cầu chủ sở hữu là nhà đầu tư trong nước (VOSCO là công ty đại chúng niêm yết trên Sàn chứng khoán, có nhà đầu tư nước ngoài) nên Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã có Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đối với VCSC từ tháng 5/2024. Công ty đã làm thủ tục để giải thể VCSC.

- Các Chi nhánh, Công ty con còn đang hoạt động duy trì kinh doanh có hiệu quả, hướng tới tăng trưởng.

Trong các năm vừa qua các Chi nhánh, Công ty thành viên còn đang hoạt động đều kinh doanh có hiệu quả. Nhiều chi nhánh, Công ty thành viên có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu, lợi nhuận.

*Đơn vị: Tỷ đồng*

| Stt | Tên đơn vị                                                            | Năm 2020 |         | Năm 2021 |        | Năm 2022 |      | Năm 2023 |        | Năm 2024 |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|----------|---------|----------|--------|----------|------|----------|--------|----------|------|
|     |                                                                       | Tổng DT  | LNTT    | Tổng DT  | LNTT   | Tổng DT  | LNTT | Tổng DT  | LNTT   | Tổng DT  | LNTT |
| 1   | CN Trung tâm Huấn luyện thuyền viên (VMTC)                            | 1,81     | 0,25    | 2,94     | 1,24   | 3,87     | 1,84 | 3,11     | 0,45   | 3,99     | 0,83 |
| 2   | Cty TNHH MTV Cung ứng Nhân lực VOSCO (VCSC) - VOSCO giữ 100% VDL      |          |         |          |        | 18,74    | 3,26 | 31,32    | 4,62   | 16,70    | 3,81 |
| 3   | Cty CP Thương mại và Dịch vụ Vosco (VTSC) - VOSCO giữ 46,45% VDL      | 126,86   | 4,77    | 142,84   | 4,60   | 169,74   | 4,91 | 154,42   | 5,46   | 195,15   | 6,06 |
| 4   | Cty CP Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (VOSAL) - VOSCO giữ 36% VDL | 15,41    | (0,56)  | 25,48    | 1,94   | 22,31    | 0,63 | 27,89    | 1,40   | 93,76    | 4,34 |
| 5   | Cty CP SSV - VOSCO giữ 40% VDL                                        | 1,51     | (90,00) | 1,23     | (0,38) | 2,16     | 0,35 | 1,23     | (0,29) | 1,15     | 0,05 |

*Năm 2025, theo kế hoạch các Công ty thành viên, Chi nhánh này đều kinh doanh có hiệu quả.*

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh**

### **2.1 Khái quát tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh**

Đến ngày 31/5/2025, Công ty quản lý và khai thác đội tàu gồm 14 chiếc với tổng trọng tải 474 nghìn DWT, trong đó có: 09 tàu hàng khô, hàng rời; 03 tàu dầu/hóa chất và 02 tàu container. Tàu dầu sản phẩm Đại Phú, cỡ 50.000 DWT và tàu dầu/hóa chất Đại Thành, Đại Quang cỡ 13.000 DWT là các tàu được Công ty thuê theo hình thức thuê tàu trần.

Theo kế hoạch phát triển đội tàu, Công ty đã nhận bàn giao 02 tàu hàng rời cỡ Supramax là Vosco Starlight ngày 27/01/2025, Vosco Sunlight ngày 23/4/2025 và dự kiến sẽ tiếp tục đầu tư thêm tàu dầu MR, tàu hàng rời cỡ Supramax/Ultramax cũng

nhu thuê thêm các loại tàu hàng rời, tàu dầu/hóa chất và tàu container trong thời gian tới.

### Kết quả kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2020-2025

| TT | Chỉ tiêu             | Đơn vị    | 2020  | 2021  | 2022  | 2023  | 2024  | KH 2025 |
|----|----------------------|-----------|-------|-------|-------|-------|-------|---------|
| 1  | Sản lượng vận chuyển | Nghìn tấn | 6.675 | 5.924 | 6.591 | 7.217 | 6.456 | 7.500   |
| 2  | Tổng doanh thu       | Tỷ đồng   | 1.362 | 1.733 | 2.564 | 3.399 | 6.050 | 6.000   |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng   | -187  | 505   | 605   | 200   | 418   | 376     |

## 2.2 Kết quả thực hiện các giải pháp

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ Công ty đã quán triệt những định hướng, mục tiêu phát triển đất nước, bám sát mục tiêu do Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ XIV đã đề ra, chủ động triển khai, thực hiện từng mục tiêu một cách phù hợp, hiệu quả nhất và đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

### 2.2.1. Về hoạt động khai thác tàu; phát triển kinh doanh, thị trường

#### a) Tàu hàng khô

Công ty đã thực hiện đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường và tối đa hóa doanh thu với các biện pháp như: tăng cường quan hệ với các đối tác truyền thống, phát triển thêm khách hàng mới, mở rộng thị trường khai thác tàu, đa dạng hóa các hình thức khai thác tàu.

Đầu tư nâng cấp tình trạng kỹ thuật cho một số tàu trọng tải lớn, tuổi còn trẻ như tàu Vosco Sunsise để mở rộng thị trường khai thác sang khu vực Atlantic và Bắc Mỹ có hiệu quả tốt hơn.

Các mặt hàng xuất, nhập khẩu vào Việt Nam cũng được chú trọng phát triển, đặc biệt là than từ Indonesia. Công ty đã chọn lựa và ký hợp đồng vận chuyển than với các doanh nghiệp trong nước phục vụ cho các nhà máy nhiệt điện và thương mại cùng với thuê thêm tàu ngoài về khai thác để đáp ứng năng lực vận chuyển và cải thiện hiệu quả kinh doanh chung của Công ty.

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ thị trường tàu hàng khô cũng có nhiều giai đoạn gặp khó khăn: cả năm đầu nhiệm kỳ giá cước duy trì ở mức rất thấp, hàng hóa khan hiếm dẫn đến các chủ tàu đều bị lỗ lớn trong năm 2020. Sau khi giá cước được đẩy lên cao đột biến từ Quý II năm 2021 do cả thế giới phải tăng cường kiểm soát đại dịch Covid-19 thì từ giữa năm 2022 thị trường vận tải biển đã giảm xuống mức thấp và tiếp tục duy trì đà sụt giảm mạnh trong năm 2023. Tình hình có chút cải thiện hơn trong 3 quý đầu năm 2024 nhưng từ đầu tháng 10 năm 2024 thị trường đã rơi tự do, liên tục thủng đáy và chưa có dấu hiệu dừng lại. Thị trường những tháng đầu năm 2025 rất khó khăn, chỉ số BDI thậm chí có lúc chỉ còn hơn 700 điểm giảm khoảng 60% - 70% so với thời điểm giữa năm 2024 khi ở mức 2.200 điểm.

### *b) Tàu dầu sản phẩm/hoá chất*

- Cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine đã gây ra sự xáo trộn trong bản đồ năng lượng thế giới và là nhân tố chính thúc đẩy sự tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường vận tải dầu sản phẩm kể từ tháng 3/2022, nhờ đó đội tàu dầu sản phẩm của Công ty đã mang về doanh thu, lợi nhuận đáng kể (dù các tàu đều đã trên 15 tuổi). Sau đó, thị trường bắt đầu giảm sút từ nửa cuối năm 2024 và xuống rất thấp từ quý 4/2024 đến nay.

- Bên cạnh yếu tố thuận lợi từ thị trường, hệ thống quản lý khai thác tàu dầu của Công ty với kinh nghiệm lâu năm đã thực hiện tốt vai trò của mình, giúp các tàu khai thác an toàn và hiệu quả, vượt qua các đợt vetting của các Oil Major.

- Việc khai thác các tàu dầu cùng cỡ MR đã giúp Công ty có thuận lợi hơn trong việc giao dịch hợp đồng và điều động tàu, các tàu có thể được đảo cho nhau để thực hiện hợp đồng, nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

- Danh sách khách hàng đối với cỡ tàu MR là khá lớn và tin cậy, tuy nhiên Công ty vẫn tiếp tục tìm kiếm và đã hợp tác với một số khách hàng mới được đánh giá là lớn và tin cậy.

- Việc thuê bareboat thành công các tàu dầu hoá chất cỡ 13.000 DWT từ cuối năm 2023 (Đại Thành), đầu năm 2024 (Đại Hưng) và đầu năm 2025 (Đại Quang) đã giúp Công ty mở rộng đội tàu dầu/hoá chất, nâng cao vị thế của Công ty, giúp Công ty mở rộng lĩnh vực vận tải sang các loại hàng hoá mới, góp phần mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Tuy nhiên, các tàu dầu của Công ty và tàu dầu MR thuê ngoài đều đã trên 15 tuổi, khu vực khai thác bị hạn chế và bị từ chối bởi một số Oil Major lớn. Tình trạng kỹ thuật của các tàu cũng kém dần, thường xuyên phát sinh sự cố nên nhiều lần phải dừng tàu để sửa chữa.

Trong giai đoạn từ 2020-2024, Công ty không thể đầu tư tàu dầu mới, một phần do cơ chế đầu tư chưa hỗ trợ, một phần do vẫn còn nợ nhóm 5 nên không nhận được sự tài trợ của các Ngân hàng, tổ chức tài chính. Trong khi đó, Công ty đã thanh lý tàu Đại Nam từ tháng 5/2021 và thanh lý tàu Đại Minh từ tháng 5/2024 nên Công ty không còn sở hữu tàu dầu nào từ tháng 6/2024.

Số lượng tàu dầu của Công ty giảm dần trong khi chưa thể đầu tư tàu mới khiến cho một lượng lớn thuyền viên tàu dầu có chuyên môn, trình độ tốt rời Công ty.

### *c) Tàu container*

Công ty đang khai thác 02 tàu container với size 560 teus chủ yếu trên tuyến nội địa, đây là mảng thị trường còn nhiều tiềm năng mà một số hãng tàu nội địa vẫn tập trung toàn bộ năng lực vào khai thác, thậm chí mở rộng thêm nguồn cung tàu. Thị trường hàng hóa hai đầu Bắc – Nam khá dồi dào và đang có sự tăng trưởng tích cực, cùng với công tác thị trường được cải thiện mang lại hiệu quả khai thác tốt cho đội tàu container từ nửa cuối năm 2024 đến nay.

Hệ thống quản lý và khai thác tàu cùng với uy tín trên thị trường là lợi thế và điểm mạnh của VOSCO. Giai đoạn 2020 - 2025 thị trường khai thác tàu container có nhiều biến động mạnh, đỉnh cao là khi dịch bệnh Covid bùng phát 2021 - 2022, nhu

cầu vận chuyển trên toàn cầu cũng như nội địa tăng cao, kéo theo cước vận tải biển và hiệu quả khai thác tàu được đẩy lên rất cao. Tuy nhiên, từ năm 2023 thị trường sụt giảm nhanh chóng kéo mức cước về mức rất thấp, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả khai thác.

Trong quá trình thực tế khai thác trải qua nhiều giai đoạn phát triển đỉnh cao cũng như trầm lắng của thị trường nội địa, Công ty nhận định thị trường giai đoạn 2020-2025 có nhiều thay đổi, đặc biệt là tỉ lệ sản lượng xếp tàu giữa container 20' và 40'. Vỏ container được đầu tư từ năm 2008, 2009 đã quá thời gian sử dụng nên hư hỏng nhiều, chi phí sửa chữa cao thậm chí có những vỏ không đủ tiêu chuẩn đóng hàng. Số lượng tàu của Công ty khai thác trên tuyến nội địa chỉ có 02 chiếc nên tần suất chuyển ít, thị phần giảm khi các lines khác liên tục bổ sung thêm tàu; thêm vào đó, tuổi tàu cao, tình trạng kỹ thuật kém đi, tốc độ hạn chế cũng ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh.

#### *d) Kinh doanh thương mại*

Tháng 09/2022, Công ty thành lập phòng Kinh Doanh Thương Mại và Logistics (Phòng KDTM) với nhiệm vụ kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa, thực hiện hoạt động logistics và các công việc liên quan, bao gồm cả thuê tàu ngoài.

Từ những mối quan hệ với các đối tác về vận tải than từ nước ngoài về các nhà máy nhiệt điện tại Việt Nam trong nhiều năm trước đây, Công ty đã từng bước tham gia vào hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu than từ Indonesia về các nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4, Duyên Hải 3 & Duyên Hải 3 mở rộng và đã thu được nhiều kết quả tốt vượt chỉ tiêu được giao. Cụ thể trong năm 2023, Công ty đã thực hiện hợp đồng mua bán hơn 500 nghìn tấn than từ Indonesia về Việt Nam với lợi nhuận đạt hơn 13 tỷ đồng. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện hợp đồng mua bán hơn 1,7 triệu tấn than từ Indonesia về Việt Nam với lợi nhuận đạt hơn 29 tỷ đồng.

Tuy nhiên, Công ty mới tham gia thị trường kinh doanh hàng hóa phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, đặc biệt khi sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và yêu cầu về chất lượng, giá cả, dịch vụ ngày càng cao. Dưới đây là một số khó khăn, bất lợi mà Công ty gặp phải:

- Khó khăn trong việc xây dựng thương hiệu: Công ty đã có thương hiệu trong lĩnh vực vận tải biển. Tuy nhiên, trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, Công ty chưa có uy tín, chưa có thương hiệu mạnh trên thị trường. Điều này khiến khách hàng, đối tác chưa thực sự tin tưởng để kết hợp kinh doanh.

- Thiếu kinh nghiệm và kiến thức về hàng hóa, thanh toán quốc tế, qui định pháp lý về xuất nhập khẩu ở Việt Nam và các nước xuất khẩu.

- Thị trường hàng hóa thường có sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các doanh nghiệp lớn đã tồn tại lâu dài, chủ động được nguồn hàng và có thương hiệu mạnh.

- Chưa có sự ổn định trong các mối quan hệ đối tác. Công ty chưa có mạng lưới đối tác và khách hàng bền vững.

#### *2.2.2. Quản lý kỹ thuật đội tàu*

- Tăng cường kiểm soát tiêu thụ nhiên liệu hàng ngày của tàu theo định mức đã

được phê duyệt và ghi chép đầy đủ vào Nhật ký máy. Kiểm soát chặt chẽ các chi phí nhiên liệu, sửa chữa, phụ tùng, vật tư... phần đầu giảm tối đa thời gian chạy ballast, thời gian chờ, đặc biệt kiểm soát off-hire do tàu không đảm bảo tốc độ, gặp các vấn đề về máy móc, cầu, hầm hàng...

- Chủ động tận dụng trong thời gian tàu chờ cầu bến để thực hiện các công việc bảo quản, bảo dưỡng tàu nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật tốt và tiết kiệm thời gian/chi phí, kiểm soát và giảm opcost các tàu.

- Kiểm soát chặt chẽ các yêu cầu của tàu, kiểm tra lượng tồn thực tế khi tàu đến các cảng thuận tiện. Sử dụng hàng OEM/KHA của các nhà cung ứng uy tín, chất lượng cùng giá cả cạnh tranh nhất có thể.

- Áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin trong quản lý tàu, trong giám sát tình trạng kỹ thuật tàu. Trong nhiệm kỳ đã triển khai nhiều phần mềm cả trên tàu và khối văn phòng giúp hiệu quả quản lý được tăng lên rõ rệt.

- Triển khai đáp ứng các yêu cầu của IMO về Chỉ số hiệu quả năng lượng đối với tàu hiện có (Energy Efficiency Existing Ship Index (EEXI)) và Chỉ thị cường độ các bon (Carbon Intensity Indicator (CII)).

### *2.2.3. Về công tác đầu tư, tái cơ cấu đội tàu*

Giai đoạn 2020-2025, Công ty đã tích cực làm việc với các đối tác cho thuê tài chính, các môi giới và các xưởng đóng tàu trong và ngoài nước để tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển đội tàu hoặc hợp tác với các đối tác theo hình thức đối tác đầu tư mua hoặc đóng mới tàu và cho VOSCO thuê lại theo hình thức thuê tàu trần. Đồng thời, nỗ lực tìm kiếm thuê T/C, voyage relet... Năm 2021, Công ty đã thuê hai tàu dầu sản phẩm Đại An và Đại Phú; năm 2023-2024 đã thuê hai tàu dầu hóa chất Đại Thành, Đại Hưng và Đại Quang vào đầu năm 2025 theo hình thức thuê tàu trần, cùng một số tàu T/C, voyage relet khác. Kết quả kinh doanh của các tàu này đã đóng góp tích cực vào hiệu quả chung của Công ty.

Công ty đã rà soát, đánh giá và tiến hành tái cơ cấu đội tàu theo hướng thanh lý những tàu tuổi cao, đã hết khấu hao, khai thác không hiệu quả hoặc không phù hợp với thị trường mục tiêu hoặc yêu cầu khai thác. Tất cả các dự án thanh lý tàu đều ghi nhận lãi với tổng số tiền khoảng 591 tỷ đồng.

Sau hơn 10 năm không đầu tư được tàu do vướng cơ chế đầu tư, khó khăn của thị trường vận tải biển cũng như hạn chế về nguồn lực của Công ty, năm 2024, thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty về đầu tư phát triển đội tàu, Công ty đã đầu tư tàu Vosco Starlight (tên cũ là Lista) trọng tải 55.868 DWT, đóng năm 2011 tại Nhật Bản, nhận ngày 27/01/2025; Nhận tàu Vosco Sunlight (tên cũ là Teleri M), trọng tải 55.851 DWT, đóng năm 2013 tại Nhật Bản nhận ngày 23/4/2025. Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm, đánh giá tàu phù hợp để tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển cả 3 đội tàu trong năm 2025 và các năm tiếp theo với các hình thức đa dạng.

### *2.2.4. Về công tác tái cơ cấu tài chính*

Năm 2021: Công ty trực tiếp đàm phán tái cơ cấu thành công khoản nợ tại ngân hàng Baovietbank (dự án đầu tư tàu Lucky Star và tàu Blue Star) và ghi nhận thu nhập năm 2021 là 55,72 tỷ đồng.

Năm 2022: Sau nhiều năm nỗ lực, quyết tâm đàm phán, đến thời điểm cuối năm 2020, Công ty đã thống nhất phương án tái cơ cấu nợ với Vietcombank. Sang năm 2022, Công ty hoàn thành hết trách nhiệm thanh toán cho DATC để ghi nhận thu nhập năm 2022 là 89,45 tỷ đồng. Đến 31/12/2022 Công ty không còn dư nợ gốc tại các Ngân hàng thương mại.

Năm 2023: Công ty thực hiện tái cơ cấu thành công với Ngân hàng phát triển Việt Nam (VDB) để ghi nhận số tiền lãi tính trên lãi chậm trả và thu nhập vào 2023 là 84,31 tỷ đồng.

Năm 2024: Công ty tập trung vào quản trị hiệu dòng tiền tích lũy được, đồng thời tích cực làm việc với các Tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn vay đầu tư phát triển đội tàu. Trong năm 2024 Công ty đã được 02 Ngân hàng trong nước chấp thuận và nhiều ngân hàng nước ngoài đang xem xét cho vay vốn trung, dài hạn để đầu tư phát triển đội tàu theo kế hoạch.

Công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu với các ngân hàng. Tổng số nợ đã xử lý từ khi thực hiện đề án tái cơ cấu đến 31/12/2024 là 2.795 tỷ đồng; tổng thu nhập được ghi nhận là 908,79 tỷ đồng.

Trước tái cơ cấu, chi phí lãi vay năm 2016 là 135,11 tỷ đồng. Sau đó, Công ty thực hiện xong việc tái cơ cấu tài chính với các Ngân hàng nên đã giảm đáng kể số dư nợ tại các tổ chức tín dụng và chi phí lãi vay. Đến năm 2024, Công ty không còn chi phí lãi vay.

#### *2.2.5. Về tái cơ cấu tổ chức*

Công ty đã thực hiện tái cơ cấu lại tổ chức và nhân sự theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả. Đến ngày 31/12/2024, số lượng người lao động tại văn phòng giảm xuống còn 128 người, giảm 78 người so với trước cơ cấu, tương đương giảm 37%, hoàn thành tiến độ trong Đề án tái cơ cấu (theo Đề án, số lượng lao động văn phòng dự kiến giảm 20%). Số đầu mối (phòng và Chi nhánh) trong Công ty giảm từ 26 đầu mối (trước tái cơ cấu) xuống còn 13 đầu mối gồm 11 phòng và 02 chi nhánh.

Công ty đã giảm vốn tại Công ty TNHH MTV Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (VOSAL) từ 100% vốn điều lệ xuống còn 36% vốn và hoàn tất chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần.

Đã hoàn thành thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam bằng việc bán toàn bộ ... cổ phiếu nắm giữ với lợi nhuận thu về khoảng 135 tỷ đồng.

#### *2.2.6 Kết quả về lao động, việc làm, thu nhập bình quân người lao động*

Công ty luôn chú trọng, quan tâm tới người lao động và đã triển khai nhiều giải pháp liên quan đến chế độ, quyền lợi Người lao động trong khả năng của Công ty để không ngừng cải thiện thu nhập cho người lao động phù hợp với mặt bằng chung của thị trường vận tải biển nhằm giữ chân người lao động, đặc biệt là khối sỹ quan thuyền viên.

Đối với người lao động làm việc tại văn phòng: Công ty thực hiện trả lương 3Ps từ cuối năm 2022. Hệ thống lương 3Ps một giải pháp win-win, mang lại lợi ích cho cả phía doanh nghiệp và người lao động: Khuyến khích người lao động nâng cao năng lực và hiệu quả công việc; Công ty luôn hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao hàng năm.

Đối với người lao động làm việc dưới tàu: Công ty thực hiện trả lương cho thuyền viên trong thời gian làm việc dưới tàu tương đương với mặt bằng lương thị trường của các hãng tàu trong nước. Thuyền viên có trình độ đại học và cao đẳng được trả lương cao hơn, điều này đã thu hút được sinh viên của trường Đại học Hàng hải sau rất nhiều năm Công ty không tuyển dụng được. Việc trả lương thị trường cũng tạo giúp Công ty giữ được người lao động có tay nghề cao tiếp tục gắn bó và Công ty cũng có điều kiện để nâng cao chất lượng thuyền viên.

Đã thực hiện nghiêm túc các quy trình tuyển dụng, huấn luyện và điều động thuyền viên. Tăng cường đào tạo, cập nhật chuyên môn cho các thuyền viên mới được tuyển dụng. Từ tháng 9/2022, Công ty đã triển khai công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên trên tàu thông qua hình thức trực tuyến để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả khối văn phòng và thuyền viên.

Tiếp tục đẩy mạnh tự đào tạo, huấn luyện cho cán bộ nhân viên văn phòng bằng nhiều hình thức. Đồng thời cử nhiều cán bộ, công nhân viên tham gia các khóa đào tạo gồm cả trực tuyến và trực tiếp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và các đơn vị đào tạo khác.

Công ty luôn bảo đảm việc làm cho người lao động và thu nhập bình quân tăng. Năm 2020 bình quân có 749 lao động, thu nhập bình quân 14,06 triệu đồng/người.tháng. Năm 2024 bình quân có 694 lao động, thu nhập bình quân 23,9 triệu đồng/người.tháng, tăng khoảng 70%, riêng lao động trực tiếp là thuyền viên công tác trên tàu thu nhập bình quân khoảng 41 triệu đồng/người.tháng.

#### *2.2.7 Hoạt động công nghệ thông tin*

- Triển khai phần mềm, lập trình mới và bổ sung tính năng cho các phần mềm của công ty nhằm đổi mới công nghệ, đem lại hiệu quả trong quản lý, nhất là các phần mềm về quản lý tàu, quản lý thuyền viên. Triển khai sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử BASE.

- Xây dựng các MODULE ĐỒNG BỘ dữ liệu thuyền viên lên phần mềm quản lý thuyền viên chung của Tổng công ty; Đồng bộ dữ liệu phần mềm VOSCONT lên phần mềm TCKT (FAST), phần mềm VOSCOVTU sang phần mềm TCKT (FAST); Module kết nối Phần mềm “Kiểm soát chuỗi mua sắm và chi phí” với phần mềm kế toán FAST; Module cổng đồng bộ EDO sang cho cảng Hải Phòng và cảng Tân Thuận; Bổ sung tính năng tìm kiếm, thống kê, tổng hợp các khiếu nại, công nợ, hồ sơ tồn đọng cho phần mềm khối khai thác (tàu hàng khô và tàu dầu); Module kết nối Phần mềm “Khởi Khai thác tàu” với phần mềm kế toán FAST. Đưa ra các giải pháp để tạo form template thuyền viên tự động phù hợp với yêu cầu của chủ tàu.

- Triển khai phần mềm “Kiểm soát chuỗi mua sắm và chi phí” cho các công ty thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và đối tác bên ngoài;

#### *2.2.8 Quản trị doanh nghiệp*

Công ty luôn quan tâm tới công tác quản trị doanh nghiệp, thường xuyên rà soát, điều chỉnh sửa đổi các Quy định, quy chế cho phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế của đơn vị. Đã triển khai sử dụng phần mềm văn phòng điện tử Base và tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản trị bằng việc xây dựng các phần mềm quản lý.

### 3. Xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp

Đảng ủy Công ty đã chỉ đạo ban hành Bộ quy tắc ứng xử và triển khai thực hiện. Bộ Quy tắc ứng xử với những tiêu chuẩn và quy tắc ứng xử có trách nhiệm trong kinh doanh, trong hoạt động của doanh nghiệp với yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, đạo đức kinh doanh để mỗi người lao động của Công ty sẽ luôn ứng xử phù hợp với những giá trị đẹp để được gây dựng và dầy công vun đắp bởi nhiều thế hệ cán bộ nhân viên Công ty. Hành vi ứng xử đúng chuẩn mực sẽ góp phần giữ gìn các giá trị truyền thống và hệ giá trị văn hóa tốt đẹp của Công ty. Chỉ khi đó, VOSCO mới phát huy được tiềm năng của mọi cá nhân và sức mạnh tập thể, góp phần thực hiện tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu của mình và tạo nên sự khác biệt về nét văn hóa Công ty cũng như chuyển tải được những giá trị tốt đẹp, hình ảnh tích cực của VOSCO đến khách hàng và đối tác.

Công ty đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể người lao động về sứ mệnh, tầm nhìn, bộ Quy tắc ứng xử và văn hoá lấy khách hàng làm trung tâm thông qua nhiều hình thức như phổ biến trực tiếp, gửi thông tin tài liệu qua email, facebook, fanpage “luôn chú trọng và hướng mục tiêu vào những nhu cầu của khách hàng” thông qua cải tiến liên tục về chất lượng dịch vụ, cung cấp dịch vụ toàn diện và tốt nhất cho khách hàng, qua đó gia tăng doanh số, năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Quan điểm này cũng được Lãnh đạo Công ty chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết... của Công ty và coi đây là tôn chỉ khi triển khai các giải pháp, nhiệm vụ SXKD.

## IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, mặc dù tình hình kinh tế, chính trị xã hội trong và ngoài nước gặp nhiều biến động; điều kiện thị trường vận tải biển có những giai đoạn hết sức khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, tập thể đảng viên, người lao động, sỹ quan, thuyền viên Công ty đã nỗ lực cố gắng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập, đời sống và việc làm cho người lao động.

- Những giải pháp được đề ra trong Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã được Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban điều hành triển khai thực hiện một cách quyết liệt.

- Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ được quan tâm triển khai toàn diện trên cả ba mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức; triển khai có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, khóa XIII). Chất lượng đảng viên và các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ không ngừng được củng cố và nâng lên một cách rõ rệt; Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc, vai trò của các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị được phát huy đồng bộ và có hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng bộ Công ty trong sạch, vững mạnh.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Trong công tác xây dựng Đảng**

- Nhận thức về công tác xây dựng Đảng ở một số cấp ủy chưa đầy đủ, sinh hoạt Đảng chưa nề nếp, chất lượng sinh hoạt chưa cao; việc tổng kết đánh giá các Nghị quyết chuyên đề còn hạn chế.
- Công tác cán bộ còn có những hạn chế chậm được khắc phục, tình trạng hụt hẫng đội ngũ cán bộ kế cận chưa được khắc phục triệt để, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa được chú trọng đúng mức, đặc biệt là cán bộ trong diện quy hoạch.
- Một số cấp ủy Đảng chưa làm tốt công tác tự kiểm tra, giám sát và chất lượng kiểm tra, giám sát chưa cao. Đội ngũ làm công tác xây dựng Đảng ở một số Chi bộ trực thuộc đa số là kiêm nhiệm còn yếu về nghiệp vụ nên chất lượng công tác tham mưu cho cấp ủy chưa cao.
- Việc tổ chức sinh hoạt của các chi bộ, đặc biệt là chi bộ tàu còn chưa thực sự hiệu quả do thiếu sự chuẩn bị trước về nội dung; chất lượng sinh hoạt ở nhiều chi bộ tàu còn thấp.
- Công tác vận động quần chúng, người lao động trên một số mặt kết quả đạt được còn chưa được như mong muốn.

### **2.2. Trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị**

Những kết quả, thành tích đạt được trong nhiệm kỳ qua là hết sức quan trọng, thể hiện rõ sự nỗ lực của tập thể cán bộ, đảng viên, sỹ quan thuyền viên toàn Công ty. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế, tồn tại như sau:

- Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của một số chi bộ vẫn còn hạn chế, chưa chủ động, đặc biệt trong công tác tham mưu. Trong sản xuất kinh doanh, vai trò đầu tàu gương mẫu của đảng viên chưa được thể hiện rõ, vẫn còn để xảy ra những sự cố về máy móc, sự cố hàng hải do sự thiếu mẫn cán của sỹ quan thuyền viên, trong đó có cán bộ đảng viên.
- Năng lực, trình độ thuyền viên và một số cán bộ ở phòng, chi nhánh, công ty thành viên vẫn còn bất cập, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của sản xuất kinh doanh trong tình hình mới. Bộ máy quản lý điều hành tại một số phòng, chi nhánh, đơn vị, đội tàu còn chưa được đồng bộ, thiếu cán bộ quản lý, đặc biệt là những cán bộ, sỹ quan có năng lực.
- Tin học hóa tại Công ty ở một số khâu còn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tế của Doanh nghiệp.
- Một số cán bộ, đảng viên còn mang nặng tư tưởng chỉ cần tập trung vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nên công tác triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cũng như thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, giám sát chưa được quan tâm đúng mức, vẫn còn tỏ ra hời hợt và còn hạn chế.

## **3. Nguyên nhân**

Những hạn chế, yếu kém nêu trên vẫn còn tồn tại chủ yếu vẫn là do những nguyên nhân khách quan, đặc biệt là do kinh tế thế giới và trong nước suy thoái, mất

cân đối nghiêm trọng cung - cầu vận tải, khan hiếm nguồn cung đẩy giá dầu lên cao trong nhiều năm... đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty, tiếp tục mở rộng quy mô đội tàu sẽ phải gánh thêm các khoản thua lỗ. Định hướng chủ động tham gia các hợp đồng vận chuyển hàng xuất, nhập khẩu và nội địa cho các tập đoàn, tổng công ty trong nước (than, xi măng, clinker, sắt thép...) là hết sức đúng đắn nhưng do năng lực của đội tàu đã bị suy giảm sau một thời gian dài chịu ảnh hưởng của suy thoái làm cho khả năng cạnh tranh của Công ty không đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Đa dạng hóa các hình thức để đẩy nhanh tốc độ phát triển đội tàu cũng là một đột phá và được chỉ đạo thực hiện quyết liệt nhưng do vướng mắc về cơ chế đầu tư cũng như khó khăn về tài chính, chưa được ngân hàng hỗ trợ về nguồn vốn nên đến cuối năm 2024 mới đầu tư được tàu.

Lực lượng lao động chủ yếu của doanh nghiệp là sỹ quan, thuyền viên làm việc trên các tàu biển hoạt động trên các tuyến hàng hải quốc tế nên cơ hội tiếp cận nhanh và đầy đủ các thông tin tuyên truyền rất hạn chế. Việc tổ chức quán triệt và học tập tập trung các Nghị quyết, Kết luận của các Hội nghị BCH Trung ương Đảng, của Đảng ủy Tổng công ty gặp nhiều khó khăn do đặc thù sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Công tác in ấn, chuyển tải các tài liệu tuyên giáo, sách báo học tập, nhất là các tài liệu Mật cho các chi bộ tàu còn chưa kịp thời vì khoảng cách địa lý và chi phí cao.

Tuy nhiên, cũng còn do những nguyên nhân chủ quan cơ bản sau đây:

- Việc chỉ đạo và quản lý điều hành của một vài cấp ủy, lãnh đạo đơn vị có lúc chưa đồng bộ; một số cấp ủy chưa thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng nên chưa phát huy được vai trò của đảng viên, tổ chức đảng.

- Vẫn còn tư tưởng bảo thủ, chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc phải đổi mới trong công tác đảng và sản xuất kinh doanh của cán bộ đảng viên, chưa chú trọng việc nghiên cứu những hướng đi mới, cách làm mới nên chưa phát huy được hết những tiềm năng, lợi thế của đơn vị để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như phát triển quy mô đội tàu.

- Công tác cán bộ chưa đáp ứng được với yêu cầu phát triển của Công ty; thực hiện chưa tốt việc phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo nguồn cán bộ trẻ có năng lực.

- Ý thức, thái độ học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của người lao động nhìn chung còn chưa cao, vì thế hiệu quả của công tác đào tạo cũng như việc nâng cao năng lực cho cán bộ, đảng viên chưa đạt yêu cầu.

- Công tác tổng kết để rút ra các bài học kinh nghiệm chưa được kịp thời, sự hợp tác giữa các bộ phận, phòng ban, chi nhánh đôi khi vẫn chưa tốt, tính cục bộ vẫn còn cao. Một số cấp ủy chi bộ chưa thấy hết vai trò trách nhiệm của mình trong việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng; chậm khắc phục những khuyết điểm đã được Đoàn kiểm tra của Đảng ủy chỉ ra; trong công tác và sinh hoạt chưa thực sự làm gương tốt để quần chúng noi theo.

- Do đặc thù là doanh nghiệp có lực lượng lao động lớn, phân tán nhiều địa bàn trên cả nước, đặc biệt là đội tàu thường xuyên hoạt động xa trụ sở chính nên việc

quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên thực hiện nhiệm vụ của người đảng viên, gặp không ít khó khăn, tốn kém; việc chỉ đạo để nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên vẫn còn hạn chế.

## V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tiễn những kết quả đã đạt được và những hạn chế tồn tại trong nhiệm kỳ vừa qua có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau:

*Một là*, trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị phải bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Tổng Công ty; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ, giúp đỡ của các cơ quan hữu quan và thành phố Hải Phòng.

*Hai là*, phải bảo đảm sự thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, trong đó các đồng chí đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng đơn vị cần thể hiện rõ tính tiên phong, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu để cán bộ, đảng viên và người lao động noi theo.

*Ba là*, trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị phải chủ động, sáng tạo; xây dựng kế hoạch phải cụ thể, rõ ràng, khoa học, có tính khả thi cao. Biết chọn những công việc trọng điểm trong từng thời điểm để tập trung chỉ đạo, tăng cường công tác phân cấp quản lý, đi sâu đi sát kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị.

*Bốn là*, công tác cán bộ phải được coi trọng, thực hiện luân chuyển, đào tạo cán bộ theo quy hoạch. Có chính sách phù hợp để đào tạo và thu hút nguồn nhân lực ngành vận tải biển.

*Năm là*, thường xuyên quan tâm và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động được cống hiến, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của các đoàn thể, đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thi đua về đích trước.

*Sáu là*, trong công tác xây dựng Đảng, phải đẩy mạnh việc học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các nội dung của Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, khóa XIII). Duy trì thường xuyên sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, coi trọng việc đổi mới nội dung sinh hoạt theo các chuyên đề đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

*Bảy là*, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, nhất là tự kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo cho hoạt động của các đơn vị luôn theo đúng định hướng đã đề ra.

*Tám là*, Quan tâm xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh, thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo đơn vị; là môi trường giáo dục và rèn luyện đảng viên; là trung tâm đoàn kết, quy tụ cán bộ trong đơn vị. Quan tâm lãnh đạo các tổ chức quần chúng trong doanh nghiệp, bố trí cán bộ đủ tầm để điều hành các tổ chức quần chúng nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò của tổ chức mình nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện.

## PHẦN THỨ HAI

### MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### NHIỆM KỲ 2025-2030

#### **Bối cảnh, dự báo tình hình**

##### **Tình hình thế giới, khu vực**

Trong những năm tới, thế giới được dự báo sẽ có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Tăng trưởng kinh tế chậm lại ở nhiều quốc gia, nợ công toàn cầu đang tăng nhanh tiềm ẩn rủi ro đối với nhiều nền kinh tế. Bên cạnh đó, các thách thức an ninh phi truyền thống, an ninh mạng, biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ... diễn ra trên diện rộng, gây thiệt hại ở nhiều khu vực trên thế giới. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số, AI, chip bán dẫn phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực tác động sâu sắc đến tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc, ngày càng trở thành nhân tố quyết định đến năng lực cạnh tranh mỗi quốc gia; tăng trưởng xanh, kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn tiếp tục là mô hình được ngày càng nhiều quốc gia lựa chọn; xây dựng nền kinh tế tự chủ là ưu tiên chiến lược của nhiều quốc gia; quan điểm xanh hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu dần trở thành xu hướng lớn, ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế, sản xuất, đầu tư, tiêu dùng... toàn cầu và là cơ hội cho những nước đi sau.

##### **Tình hình trong nước**

Mục tiêu của Đảng, Chính phủ phấn đấu đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, thuộc nhóm TOP 30 nền kinh tế có quy mô GDP hàng đầu thế giới, tạo tiền đề vững chắc đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc vào năm 2045.

Trong nước, thế và lực của đất nước ngày càng được củng cố. Chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định vẫn là nền tảng quan trọng. Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, ứng phó biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, hội nhập quốc tế đã, đang và sẽ là nhiệm vụ quan trọng tác động, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Những năm tới, trong bối cảnh Việt Nam hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn sẽ phải thực hiện đầy đủ các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA); nhiều quốc gia áp dụng bảo hộ mậu dịch và hàng rào kỹ thuật thương mại; tình hình thiên tai, dịch bệnh... Công ty cần tận dụng cơ hội do các FTA mới tạo ra để mở rộng quan hệ với nhiều đối tác, duy trì và tạo lập các thị trường mới.

##### **Ngành vận tải biển**

- Chịu ảnh hưởng lớn bởi sự tăng trưởng của các nền kinh tế trên thế giới; Các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới; Các lệnh trừng phạt của Mỹ và Liên minh Châu Âu đối với một số quốc gia (mà các quốc gia đó có nhu cầu xuất khẩu với sản

lượng lớn, đặc biệt là dầu mỏ); Nhu cầu xuất nhập khẩu của Trung Quốc cũng sẽ tác động lớn tới thị trường vận tải biển toàn cầu.

- Đội tàu hàng khô thế giới có xu hướng tăng trưởng chậm lại, tuy nhiên giá tàu lại tăng do tàu thế hệ mới có thiết kế hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện môi trường. Với những ưu việt của thế hệ tàu mới sẽ làm cho đội tàu thế hệ cũ khó cạnh tranh, đặc biệt khi các quy định nhằm bảo vệ môi trường bắt đầu có hiệu lực. Nếu nhu cầu vận chuyển không được cải thiện trong những năm tiếp theo hoặc các quy định về bảo vệ môi trường bị nới lỏng thì thị trường cước tàu khô sẽ rơi vào tình trạng cạnh tranh khốc liệt.

- Container hoá đã và đang phát triển như một xu hướng tất yếu. Một phần lớn thương mại container toàn cầu tiếp tục được vận chuyển qua các tuyến thương mại container Đông-Tây, cụ thể là các tuyến Á-Âu, xuyên Thái Bình Dương và xuyên Đại Tây Dương. Xu hướng trong hoạt động xếp dỡ tại các cảng/cụm cảng container quan trọng trên thế giới cũng nêu bật vai trò trung tâm của châu Á trong thương mại và vận tải toàn cầu. Tăng trưởng nhu cầu chủ yếu bắt nguồn từ châu Á, được hỗ trợ bởi những thay đổi chính sách về gia tăng sử dụng năng lượng tái tạo và khả năng xuất khẩu ngày càng tăng ở Úc và Hoa Kỳ.

- Các quy định, Công ước quốc tế mới như yêu cầu sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, chuyển đổi sang sử dụng nhiên liệu thân thiện với môi trường hơn... đòi hỏi chủ tàu phải tăng chi phí đầu tư cho đội tàu để thỏa mãn các yêu cầu của công ước, gây áp lực lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

### **Đánh giá về tình hình chung của Công ty**

#### ***Những thuận lợi:***

- Xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng sang khu vực Đông Nam Á trong đó có Việt Nam đã tạo ra nhiều tác động tích cực đối với hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam, gia tăng nhu cầu vận chuyển hàng xuất nhập khẩu.

- Công ty có nhiều kinh nghiệm, đối tác hoạt động trên tuyến quốc tế.

- Sau giai đoạn tái cơ cấu, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đã được cải thiện đáng kể, tiềm lực tài chính và quản trị doanh nghiệp ngày càng được nâng cao, thế và lực của Công ty đã được củng cố.

#### ***Những khó khăn:***

- Đội tàu của Công ty có tuổi đời bình quân cao, tiêu hao nhiên liệu lớn, công nghệ còn lạc hậu nên khó cạnh tranh với các doanh nghiệp vận tải biển tư nhân và nước ngoài đã kịp thời đầu tư đội tàu trẻ, có tính năng kỹ thuật hiện đại, đặc biệt là tiêu hao nhiên liệu rất thấp.

- Các quy định về chính sách phát triển hàng hải, tàu biển, thuyền viên, an toàn, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường cũng như việc vận chuyển hàng hóa bằng đường biển đã tạo điều kiện để hoạt động vận tải biển được diễn ra trong môi trường ổn định và an toàn. Tuy nhiên, các đơn vị vận tải biển cũng đứng trước áp lực lớn khi cần phải bỏ ra những khoản đầu tư không rất lớn để đáp ứng các yêu cầu mới.

- Sự thay đổi nhanh chóng về công nghệ và nhu cầu của thị trường cũng là áp lực lớn, Công ty cần chủ động, linh hoạt trước những biến động của thị trường.

# I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

## 1. Mục tiêu tổng quát

Đưa VOSCO trở thành thương hiệu vận tải biển tầm khu vực Đông Nam Á, là lựa chọn hàng đầu của khách hàng, mang đến cho khách hàng các dịch vụ vận tải biển tin cậy, hiệu quả với giá thành cạnh tranh và dịch vụ khách hàng vượt trội.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### 2.1. Trong công tác xây dựng Đảng

Đảng bộ Công ty đề ra mục tiêu thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về mọi mặt, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ chuyên môn của cán bộ, đảng viên, người lao động. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng và bồi dưỡng lý luận chính trị; quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực.

### 2.2. Trong thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Công ty tiếp tục tập trung vào việc đầu tư các tàu hiện đại, chuyên dụng trong đó có tàu chở hàng rời cỡ Supramax/Ultramax, tàu dầu sản phẩm cỡ MR, tàu dầu/hoá chất bằng nhiều hình thức như mua tàu đã qua sử dụng, đóng mới, thuê bareboat, thuê mua... một cách phù hợp. Đồng thời, nghiên cứu và phát triển thêm tàu container cỡ trên 1.000 teus thông qua hình thức mua hoặc thuê dài hạn.

- Quyết tâm tìm kiếm và ký được các hợp đồng vận chuyển dài hạn, với khối lượng lớn nhằm duy trì hoạt động ổn định của đội tàu. Bên cạnh đó, Công ty sẽ kết hợp với việc phát triển các dịch vụ gia tăng liên quan như môi giới, logistics, quản lý tàu, huấn luyện thuyền viên... Tiếp tục thực hiện hoạt động thương mại một cách phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu suất làm việc cho cả khối thuyền viên và văn phòng.

- Rà soát các nguồn lực hiện có để nâng cao khả năng cạnh tranh, lành mạnh hóa tài chính, nâng hạng tín nhiệm của doanh nghiệp, có thêm nguồn lực phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh

- Thực hiện tôn chỉ xây dựng chiến lược kinh doanh dựa trên việc đặt khách hàng là trung tâm và là cốt lõi của hoạt động kinh doanh, xây dựng hệ thống tổ chức dựa trên việc “Lấy khách hàng làm trung tâm” nhằm mang lại trải nghiệm tích cực cho khách hàng và xây dựng mối quan hệ gắn bó lâu dài giữa khách hàng với doanh nghiệp. Đồng thời, nghiên cứu triển khai, áp dụng các công cụ trong quản trị và điều hành, áp dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất và hiệu quả.

### **3. Chỉ tiêu cụ thể**

#### **3.1. Chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng**

- Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng bộ vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nâng cao chất lượng các chi bộ, chất lượng đảng viên. Phần đầu Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên qua các kỳ xét phân loại hàng năm của Đảng ủy Tổng công ty.

- Phần đầu để có trên 95% các chi bộ trở lên đạt danh hiệu hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém.

- Phần đầu để có trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tiếp tục làm tốt công tác giác ngộ, bồi dưỡng quần chúng, đẩy mạnh phong trào quần chúng phần đầu trở thành đảng viên ở các đơn vị, nhất là trong thanh niên, phần đầu phát triển đảng viên mới đảm bảo chất lượng mỗi năm 3-4% số lượng đảng viên của toàn Đảng bộ.

- Xây dựng các tổ chức Công đoàn và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Công ty phát huy vai trò của tổ chức mình, tạo thành sức mạnh tổng hợp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh và đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc.

#### **3.2. Chỉ tiêu về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị**

Đến năm 2030, phần đầu đạt một số chỉ tiêu chính như sau:

- Đội tàu Công ty quản lý và khai thác có tổng trọng tải tối thiểu 850.000 DWT với mục tiêu nâng dần tỷ lệ tàu thuê ngoài lên mức trên 35% tổng trọng tải đội tàu.

- Sản lượng vận chuyển đạt 11,84 triệu tấn

- Tổng doanh thu đạt 8.290 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế đạt 479 tỷ đồng

*(Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm tại Phụ lục 02 kèm theo)*

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN**

#### **1. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện**

##### **1.1 Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức**

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cấp, cán bộ, đảng viên kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng.

- Giữ vững quan điểm Đảng lãnh đạo toàn diện trong mọi hoạt động. Góp phần giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Duy trì tốt việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện hằng năm của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Duy trì tốt việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện hằng năm của cán bộ, đảng viên.

- Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Tăng cường đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương.

- Tổ chức nghiêm túc, kịp thời, đổi mới phương thức quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, phù hợp với từng đối tượng.

### ***1.2 Công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ***

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý công tác cán bộ, đồng thời phát huy vai trò trách nhiệm của các thành viên trong hệ thống chính trị; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ.

- Tiếp tục bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy trình về công tác cán bộ, trọng tâm là: hoàn thiện cơ chế, chính sách, phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; trọng dụng lao động chất lượng cao, có phẩm chất, năng lực, có khát vọng, luôn tìm tòi đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Thực hiện quy hoạch, bổ nhiệm, điều động và luân chuyển cán bộ theo đúng quy định. Tăng cường trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý trên cơ sở kết hợp các độ tuổi, đảm bảo tính liên tục, kế thừa và phát triển.

- Làm tốt công tác bảo vệ Chính trị nội bộ, bảo vệ Đảng, quản lý cán bộ; ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi gây mất đoàn kết và phá hoại nội bộ.

- Tiếp tục củng cố và kiện toàn các tổ chức Đảng cho phù hợp với quy mô của Công ty với mục tiêu tinh giản, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, hoạt động của các loại hình tổ chức Đảng trong toàn Đảng bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; tạo được chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động, sinh hoạt của các chi bộ trực thuộc.

### ***1.3 Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực***

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và UBKT theo chương trình, kế hoạch hàng năm; chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp uỷ, thủ trưởng các cơ quan trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, các tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

- Triển khai quyết liệt, toàn diện, tạo chuyển biến mới, đột phá trong công tác phòng, chống lãng phí trong toàn Đảng bộ

- Công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên phải trọng tâm, trọng điểm, kết hợp chặt chẽ với công tác thanh tra của chính quyền, thanh tra nhân dân;

giải quyết dứt điểm và kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, có kết luận rõ ràng, xử lý nghiêm các vi phạm. Bố trí cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định; có kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng.

#### ***1.4 Công tác dân vận và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội***

Tiếp tục đổi mới hoạt động của các đoàn thể theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Chăm lo xây dựng, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Phát huy vai trò của các đoàn thể trong việc tham gia giải quyết các vấn đề bức xúc tại doanh nghiệp. Coi trọng tuyên truyền nhân tố mới, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, đa dạng hoá các hình thức giáo dục tuyên truyền, tập hợp, thu hút đoàn viên. Quan tâm đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, động viên đoàn viên hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tạo khí thế thi đua sôi nổi thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về truyền thống và văn hóa Công ty cho người lao động, đặc biệt là đối với các đoàn viên trẻ khối văn phòng và thuyền viên. Nêu bật được những ưu việt của Công ty về thu nhập, về điều kiện làm việc, về phúc lợi xã hội, về sự hỗ trợ kịp thời, có hiệu quả của các Phòng đối với tất cả các khâu trong quá trình thực hiện hợp đồng vận chuyển, đảm bảo an toàn để người lao động, thuyền viên và gia đình thuyền viên biết, yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với Công ty.

### **2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị**

#### ***2.1. Giải pháp về kinh doanh, thị trường***

##### ***a) Hoạt động khai thác***

- Khối khai thác tiếp tục chủ động, khẩn trương hơn trong việc đánh giá thị trường, tìm kiếm khách hàng, đôn đốc, thu xếp 02 đầu bến để giảm chi phí ngày tàu, tăng khả năng quay vòng. Phân đấu giảm tối đa thời gian chạy rỗng, thời gian chờ đợi do tàu không đảm bảo tốc độ hoặc gặp các vấn đề về máy, cầu, hầm hàng...

- Tập trung công sức, trí tuệ để nâng cấp và duy trì tình trạng kỹ thuật tốt của đội tàu chủ lực (Supramax), sẵn sàng đưa vào khai thác tại các thị trường có yêu cầu cao về tàu nhưng hiệu quả khai thác cũng cao hơn.

Nhóm tàu Supramax/Utramax có điều kiện kỹ thuật tốt sẽ tập trung khai thác tuyến hàng xa, thị trường khó tính hơn như Tây Phi, Atlantic, Nam Mỹ, Úc, Nhật Bản để nâng cao hiệu quả khai thác. Công ty cũng nhanh chóng tiếp cận được những khách hàng mới với tuyến hàng phù hợp cho từng nhóm tàu và đã từng bước dành được sự tin tưởng của nhiều khách hàng mới thông qua nỗ lực tự thay đổi cách thức làm việc một cách làm việc chuyên nghiệp, linh động trên quan điểm hỗ trợ lẫn nhau để hai bên cùng có lợi.

- Nếu mua hoặc thuê bareboat thành công tàu dầu cỡ MR trẻ tuổi, thị trường khai thác sẽ được mở rộng đến các quốc gia có tiêu chuẩn cao như Mỹ và Úc để tối ưu hiệu quả khai thác, và hình thức khai thác chính chủ yếu sẽ là spot voyage.

Đối với tàu dầu cỡ MR trên 15 tuổi và các tàu dầu hoá chất size 13.000-19.000 DWT thì khu vực khai thác chính là từ Vịnh Ba Tư đến Nhật Bản. Hình thức khai thác giữa spot voyage và cho thuê định hạn sẽ được cân nhắc tùy thuộc vào thị trường tại từng thời điểm.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các công tác về thị trường và kiểm soát chi phí nhằm nâng cao hiệu quả khai thác tàu container.

Đầu tư thuê thêm tàu container, tăng size tàu, nghiên cứu các phương án hợp tác với các Shipping Lines ngoại để mở rộng thị trường, không chỉ khai thác tuyến nội địa mà sẽ kéo dài chuỗi cung ứng dịch vụ ra các cảng nước ngoài trong khu vực.

Đầu tư thiết bị đóng hàng mới thay thế các vỏ không đảm bảo chất lượng.

#### *b) Kinh doanh thương mại*

- Xây dựng chiến lược tạo thương hiệu, tạo uy tín của Công ty trong thị trường. Tạo dựng mối quan hệ lâu dài với đối tác

- Thường xuyên nghiên cứu thị trường, phân tích đối thủ cạnh tranh để xác minh điểm mạnh và điểm yếu của đối thủ để tìm ra cơ hội cho Công ty có thể tận dụng.

- Đào tạo nhân sự giúp nâng cao trình độ chuyên môn sâu về xuất nhập khẩu, marketing, thanh toán quốc tế.

### **2.2. Giải pháp tăng cường quản lý kỹ thuật, vật tư**

- Rà soát phân công lại nhiệm vụ lao động khối kỹ thuật, vật tư để nâng cao hiệu suất làm việc và phát huy tối đa năng lực của từng cá nhân. Đảm bảo các tàu dầu đạt vetting SIRE 2.0 và thực hiện RightShip Inspection cho tàu hàng rời mới mua.

- Tiếp tục áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin trong quản lý tàu, trong giám sát tình trạng kỹ thuật tàu. Sửa đổi, cập nhật phần mềm mua sắm áp dụng công nghệ AI để: Cập nhật thường xuyên biến động giá nhiên liệu, tình hình địa chính trị kết hợp với lịch khai thác tàu để hỗ trợ việc thực hiện đàm phán mua nhiên liệu; đánh giá linh hoạt trong từng đơn cấp dầu nhòn theo cảng, khu vực; truy xuất lịch sử mua và dự toán biến động giá để đàm phán mua phụ tùng/vật tư với giá tốt nhất

- Tăng cường kiểm tra giám sát công tác quản lý trực tiếp trên các tàu. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các chi phí nhiên liệu, sửa chữa, phụ tùng, vật tư... phấn đấu giảm tối đa thời gian chạy ballast, thời gian chờ, đặc biệt kiểm soát off-hire do tàu không đảm bảo tốc độ, gặp các vấn đề về máy móc, cầu, hầm hàng...

- Theo dõi sát sao các biến động của thị trường nhiên liệu nhằm mua được nhiên liệu vào thời điểm thích hợp, với số lượng lớn nhất phù hợp với hành trình của tàu nhằm giảm chi phí nhiên liệu.

- Tiếp tục duy trì các biện pháp hỗ trợ, giám sát, kiểm tra tàu, tiến hành định mức lại nhiên liệu của một số tàu nhằm giảm chi phí nhiên liệu.

- Tăng cường sự kiểm soát, hỗ trợ của các phòng với tàu để đội tàu hoạt động ổn định, phấn đấu không có tàu nào bị lưu giữ.

- Tiếp tục đàm phán tiết giảm chi phí, đơn giá với các đối tác cung ứng dịch vụ phục vụ việc quản lý và khai thác tàu như dầu nhòn, vật tư phụ tùng, bảo quản bảo dưỡng...

- Tiếp tục tăng cường tiến hành thực hiện công tác kiểm tra tàu của chuyên viên kỹ thuật, kiểm tra gia hạn đăng kiểm, hỗ trợ vetting tàu dầu.
- Tiếp tục áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin trong quản lý tàu, trong giám sát tình trạng kỹ thuật tàu.
- Triển khai đáp ứng các yêu cầu của IMO về Chỉ số hiệu quả năng lượng đối với tàu hiện có (Energy Efficiency Existing Ship Index (EEXI)) và Chỉ thị cường độ các bon (Carbon Intensity Indicator (CII)).

### **2.3. Về hoạt động đầu tư**

Chủ động nghiên cứu, đánh giá tình hình thị trường, sự thay đổi của xu hướng, công nghệ tàu để đề xuất, lựa chọn size tàu, loại tàu, tuổi tàu, đặc tính kỹ thuật phù hợp.

Duy trì mối liên hệ thường xuyên với các môi giới, các nhà đầu tư tài chính, các tổ chức tín dụng các nhà máy đóng tàu... để tìm kiếm cơ hội hợp tác, có nguồn tài trợ vốn phát triển đội tàu thông qua các hình thức mua, đóng mới, thuê mua, bareboat, T/c dài hạn...

### **2.4. Nâng cao nguồn lực doanh nghiệp, giảm lãng phí**

Chủ động làm việc với cơ quan thuế, phấn đấu hoàn thành việc hoàn thuế VAT của năm 2024 và những năm trước đó trong 6T/2025 để có thêm nguồn lực phục vụ phát triển kinh doanh.

Rà soát, đánh giá và có giải pháp sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực nhà cửa/đất đai.

### **2.5. Về quản trị tài chính**

Tiếp tục tìm kiếm các Tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài để thu xếp đủ nguồn vốn có lãi suất hợp lý phục vụ kế hoạch đầu tư tàu.

Kiểm soát chặt chẽ các chi phí nhằm tiết giảm, tránh lãng phí và tập trung quản trị dòng tiền hiệu quả.

### **2.6. Về tái cơ cấu, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp**

Tiếp tục rà soát, đánh giá tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, linh hoạt và xây dựng tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm. Nâng cao năng suất lao động tiệm cận với các Công ty quản lý tàu trong khu vực và quốc tế. Bên cạnh đó, sẽ cơ cấu tổ chức các bộ phận để tăng tính tương tác giữa các phòng nhằm hướng tới mục tiêu chung của Công ty, đồng thời phục vụ tốt nhất cho công tác ra quyết định của lãnh đạo Công ty. Xây dựng, hoàn thiện và áp dụng thang bảng điểm để thuận lợi cho việc đánh giá năng lực hiệu quả của người lao động.

### **2.7. Về phát triển nguồn nhân lực**

- Nâng cao chất lượng tuyển dụng và đào tạo thuyền viên: Phối hợp với Trung tâm Huấn luyện để đào tạo thuyền viên khối tanker và hàng khô bám sát theo yêu cầu của Sire 2.0 và Rightship.

- Kiểm soát thuyền viên khi điều động lên tàu dầu / tàu hoá chất đảm bảo chất lượng, rà soát kỹ từng trường hợp mới tuyển dụng, phấn đấu để không xảy ra trường hợp thuyền viên kém về ý thức/thái độ/tinh thần trách nhiệm được tuyển dụng về Công ty.

- Nâng cao chất lượng thuyền viên cả về trình độ chuyên môn và ý thức bằng cách tăng tần suất và đối tượng đánh giá, cụ thể:

- + Đánh giá phân loại TOP 4 (SQQL) 6 tháng / lần trong thời gian công tác trên tàu và phân loại thuyền viên để gửi Trung tâm Huấn luyện đào tạo khi nghỉ phép;

- + Xây dựng công cụ (bảng tiêu chí đánh giá) và chế tài thưởng / phạt hợp lý đối với TV được đánh giá;

- + Chủ động và đa dạng hơn trong việc tìm nguồn nhân lực để có nhiều hơn sự lựa chọn thuyền viên có chất lượng, ý thức trách nhiệm.

- Tiếp tục đa dạng các kênh tuyển dụng từ nguồn sinh viên hoặc qua các trung tâm thuyền viên: chủ động làm việc với các trường để có nguồn sinh viên đầu vào ổn định hàng năm, trong đó bao gồm việc tài trợ học bổng cho sinh viên có cam kết làm việc tại VOSCO sau khi tốt nghiệp;

Thông qua các trung tâm giới thiệu thuyền viên có uy tín để được cung cấp các chức danh khi cần là các thuyền viên có chuyên môn, tư cách tốt, đã có kinh nghiệm hoặc các thuyền viên là người nước ngoài có chất lượng, mức lương hợp lý.

- Nâng cao thu nhập, cải thiện môi trường làm việc và việc làm cho thuyền viên: Để thu hút và giữ chân nguồn lực thuyền viên có chất lượng Công ty đã và sẽ thực hiện việc trả lương cho người lao động phù hợp với thị trường việc làm thuyền viên, sẵn sàng trả cao hơn với những chức danh khan hiếm, có tay nghề cao. Bên cạnh đó Công ty sẽ có các hình thức động viên, quan tâm kịp thời về vật chất cho thuyền viên.

- Gia tăng các kênh đối thoại, trao đổi và nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của thuyền viên để có các chính sách điều chỉnh kịp thời và động viên tinh thần cho thuyền viên.

- Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ về kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ trong công việc hàng ngày cũng như tham gia các khóa đào tạo của Tổng Công ty và Công ty. Tạo điều kiện trau dồi kinh nghiệm thực tiễn thông qua việc đi theo tàu, đi công tác trong và ngoài nước

## ***2.8. Giải pháp về phát triển kỹ thuật, khoa học công nghệ***

- Phát triển phần mềm và tích hợp dữ liệu: Sử dụng các ngôn ngữ lập trình mới nhất, ưu tiên phát triển ứng dụng trên nền Web. Thiết lập giao thức an toàn (HTTPS, OAuth 2.0) trong quá trình kết nối giữa các phần mềm và các hệ thống liên quan. Phát triển hệ thống báo cáo thông minh trên nền tảng như Power BI, Tableau, Looker. Xây dựng mô hình dữ liệu tập trung (Data Lake hoặc Data Warehouse) để cung cấp dữ liệu cho các báo cáo có tính dự đoán cao.

- Sử dụng các nền tảng chia sẻ dữ liệu trên nền tảng đám mây của Google, Microsoft, Amazon... với kiểm soát quyền truy cập rõ ràng. Triển khai mã hóa toàn diện với AES-256 cho dữ liệu trong khi lưu trữ và truyền tải.

- Sử dụng các cảm biến IoT từ các nhà sản xuất uy tín như Bosch, Siemens: Tình trạng động cơ (vòng tua, nhiệt độ, áp suất). Tình trạng hàng hóa (độ rung, nhiệt độ, độ ẩm). Môi trường (mức khí thải CO<sub>2</sub>, SO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>)... Sử dụng AI và Machine Learning để phân tích dữ liệu từ cảm biến IoT. Sử dụng hệ thống định vị như SLAM (Simultaneous Localization and Mapping) để điều hướng tàu tự hành. Áp dụng công

nghe cảm biến như LiDAR, radar và camera AI để quan sát tàu, môi trường. Tích hợp các nền tảng điều khiển từ xa như dựa trên Edge Computing.

- Áp dụng công nghệ mạng 5G hoặc kết nối tốc độ cao khác để hỗ trợ truyền tải dữ liệu lớn từ tàu về công ty.

- Do công nghệ được phát triển và cập nhật liên tục nên các công nghệ được sử dụng cụ thể có thể thay đổi tùy vào thời điểm triển khai

## **2.9. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp**

- Tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ hơn công tác chuyển đổi số, các phần mềm quản lý trong quản trị doanh nghiệp để theo sát và kịp thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh một cách phù hợp, hiệu quả.

- Triển khai nền tảng dữ liệu tập trung kết nối toàn bộ phần mềm quản lý nội bộ trong Công ty với nhau, với phần mềm tài chính kế toán cũng như với cả đối tác bên ngoài như cảng biển.... Đồng thời ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) để dự báo nhu cầu vận tải, tối ưu hóa lộ trình và quản lý đội tàu hiệu quả hơn. Đặc biệt, xây dựng được nhiều báo cáo thông minh, có tính dự đoán cao.

- Tiếp tục triển khai, áp dụng một số công cụ Kaizen để tăng hiệu quả và năng suất lao động.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công ty, toàn thể cán bộ đảng viên và người lao động Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam sẽ nỗ lực cố gắng hết mình và tin tưởng chắc chắn rằng: Với truyền thống đoàn kết, quyết tâm phát huy hiệu quả nhất mọi nguồn lực để đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn, khắc phục hạn chế, tranh thủ mọi thuận lợi và thời cơ để phát triển bền vững theo đường lối của Đảng đã đề ra tại Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 Hội nghị BCH Trung ương lần thứ 8 (khóa XII) về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 là: *“Đẩy mạnh phát triển đội tàu vận tải biển với cơ cấu hợp lý, ứng dụng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thị trường vận tải nội địa, tham gia sâu vào các chuỗi cung ứng vận tải, từng bước gia tăng, chiếm lĩnh thị phần quốc tế”*.

**T/M BCH ĐẢNG BỘ CÔNG TY KHÓA XIV**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Quang Minh**

**PHỤ LỤC 01: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI  
NHIỆM KỲ 2020-2025 ĐÃ ĐỀ RA**



| TT | Chỉ tiêu Đại hội<br>nhiệm kỳ 2020 -<br>2025                                                                              | Chỉ tiêu đặt<br>ra theo<br>Nghị quyết                                                | Kết quả thực hiện |                            |                     |                                    |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------|---------------------|------------------------------------|
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | Năm               | Kết quả                    | Tỷ lệ<br>hoàn thành | Đánh giá                           |
| I  | Công tác xây dựng Đảng                                                                                                   |                                                                                      |                   |                            |                     |                                    |
| 1  | Đảng bộ<br>Công ty                                                                                                       | Đảng bộ<br>trong sạch<br>vững mạnh<br>(tương<br>đương Hoàn<br>thành Tốt<br>nhiệm vụ) | 2020              | Hoàn thành tốt<br>nhiệm vụ | -                   | Đạt                                |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2021              | Hoàn thành tốt<br>nhiệm vụ | -                   | Đạt                                |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2022              | Hoàn thành tốt<br>nhiệm vụ | -                   | Đạt                                |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2023              | Hoàn thành XS<br>nhiệm vụ  | -                   | Vượt mức                           |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2024              | Hoàn thành XS<br>nhiệm vụ  | -                   | Vượt mức                           |
| 2  | Tổ chức đảng<br>hoàn thành tốt<br>nhiệm vụ trở lên                                                                       | 90%                                                                                  | 2020              | 31/31                      | 100%                | Vượt mức                           |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2021              | 29/29                      | 100%                |                                    |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2022              | 28/28                      | 100%                |                                    |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2023              | 30/30                      | 100%                |                                    |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2024              | 28/28                      | 100%                |                                    |
| 3  | Đảng viên hoàn<br>thành tốt nhiệm<br>vụ trở lên                                                                          | 85%                                                                                  | 2020              | 254/256/281                | 98,1%               | Vượt mức                           |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2021              | 245/254/275                | 96,0%               | Vượt mức                           |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2022              | 229/240/254                | 95,4%               | Vượt mức                           |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2023              | 215/229/236                | 93,9%               | Vượt mức                           |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2024              | 224/225/239                | 99,6%               | Vượt mức                           |
| 4  | Kết nạp<br>đảng viên mới<br>( <i>chỉ tiêu này<br/>không đạt, Đảng<br/>bộ Công ty đã có<br/>báo cáo tại trang<br/>7</i> ) | 75 đảng viên<br>toàn nhiệm<br>kỳ (15 đảng<br>viên/năm)                               | 2020              | 06/15                      | 40,0%               | Không đạt                          |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2021              | 07/15                      | 46,7%               |                                    |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      | 2022              | 04/15                      | 26,7%               |                                    |
|    |                                                                                                                          | 07                                                                                   | 2023              | 08/07                      | 114,3%              | Hoàn thành<br>chỉ tiêu TCT<br>giao |
|    |                                                                                                                          | 12                                                                                   | 2024              | 12/12                      | 100%                |                                    |
|    |                                                                                                                          |                                                                                      |                   | Từ 2020-<br>2024           | 37/75               | 49,4%                              |

| TT | Chỉ tiêu Đại hội<br>nhiệm kỳ 2020 -<br>2025 | Chỉ tiêu đặt<br>ra theo<br>Nghị quyết | Kết quả thực hiện |           |                     |                  |
|----|---------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------|-----------|---------------------|------------------|
|    |                                             |                                       | Năm               | Kết quả   | Tỷ lệ<br>hoàn thành | Đánh giá         |
| II | Thực hiện nhiệm vụ chính trị                |                                       |                   |           |                     |                  |
|    |                                             | Năm                                   | Kế hoạch          | Thực hiện | Tỷ lệ (%)           | 2024/2020<br>(%) |
| 1  | Sản lượng<br>(1.000 tấn)                    | 2020                                  | 5.370             | 6.675     | 124,3               | 96,7             |
|    |                                             | 2021                                  | 5.000             | 5.924     | 118,5               |                  |
|    |                                             | 2022                                  | 6.150             | 6.591     | 107,2               |                  |
|    |                                             | 2023                                  | 6.580             | 7.217     | 109,7               |                  |
|    |                                             | 2024                                  | 5.728             | 6.456     | 112,7               |                  |
| 2  | Tổng doanh thu<br>(Tỷ đồng)                 | 2020                                  | 1.282             | 1.362     | 106,2               | 444,2            |
|    |                                             | 2021                                  | 1.227             | 1.733     | 141,2               |                  |
|    |                                             | 2022                                  | 1.570             | 2.564     | 163,3               |                  |
|    |                                             | 2023                                  | 1.597             | 3.399     | 212,8               |                  |
|    |                                             | 2024                                  | 2.440             | 6.050     | 247,9               |                  |
| 3  | Lợi nhuận trước<br>thuế<br>(Tỷ đồng)        | 2020                                  | 30,89             | -187      |                     |                  |
|    |                                             | 2021                                  | 30                | 505       | 16.833              |                  |
|    |                                             | 2022                                  | 391               | 605       | 154,7               |                  |
|    |                                             | 2023                                  | 198               | 200       | 101,0               |                  |
|    |                                             | 2024                                  | 323               | 418       | 129,4               |                  |



**PHỤ LỤC 02. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2025-2030**

| Chỉ tiêu                         | ĐVT            | KH 2025            | KH 2026      | KH 2027      | KH 2028      | KH 2029      | KH 2030         | So sánh (%)         |                     |                     |                     |                     |                     | Tỷ lệ tăng bình quân (2025-2030) |
|----------------------------------|----------------|--------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|-----------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|----------------------------------|
|                                  |                |                    |              |              |              |              |                 | KH 2026/<br>KH 2025 | KH 2027/<br>KH 2026 | KH 2028/<br>KH 2027 | KH 2029/<br>KH 2028 | KH 2030/<br>KH 2029 | KH 2030/<br>KH 2025 |                                  |
| Tổng trọng tải đội tàu khai thác | DWT            | Khoảng 470.000 DWT |              |              |              |              | Min 850.000 DWT |                     |                     |                     |                     |                     | 180                 | 16%                              |
| Sản lượng vận chuyển             | 1.000 tấn      | 7.500              | 8.000        | 9.350        | 10.155       | 10.725       | 11.840          | 107                 | 117                 | 109                 | 106                 | 110                 | 158                 | 12%                              |
| Tổng doanh thu                   | Tỷ đồng        | 6.000              | 5.496        | 6.587        | 7.100        | 7.786        | 8.290           | 92                  | 120                 | 109                 | 110                 | 106                 | 138                 | 7,6%                             |
| <i>Trong đó, thương mại</i>      | <i>Tỷ đồng</i> | <i>3.800</i>       | <i>3.500</i> | <i>4.000</i> | <i>4.500</i> | <i>5.000</i> | <i>5.500</i>    | <i>92</i>           | <i>114</i>          | <i>112</i>          | <i>111</i>          | <i>110</i>          | <i>145</i>          | <i>9%</i>                        |
| Lợi nhuận trước thuế             | Tỷ đồng        | 376                | 204          | 325          | 347          | 435          | 479             | 54                  | 159                 | 107                 | 125                 | 110                 | 127                 | 5,4%                             |